**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

Trang bìa

1

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 4 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “GIAO THÔNG”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 14/03 ĐẾN 08/04)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - Phương tiện giao thông đường bộ**

**- Phương tiện giao thông đường thủy**

**- Phương tiện giao thông đường sắt, hàng không**

**- Luật lệ giao thông**

Tên giáo viên dự thi: **Hoàng Thị Ngọc Duyên**

Ngày tháng năm sinh: 13/04/1992

Đơn vị công tác: **Trường mầm non An Đồng II, quận/huyện An Dương**

|  |
| --- |
| **Mã phách** |
|  |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

Trang bìa

2

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 4 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “GIAO THÔNG”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 14/03 ĐẾN 08/04)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - Phương tiện giao thông đường bộ**

**- Phương tiện giao thông đường thủy**

**- Phương tiện giao thông đường sắt, hàng không**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã phách:** | | |
| **Giám khảo 1** | **Giám khảo 2** | **Giám khảo 3** |

**- Luật lệ giao thông**

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ**

| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm tổ chức** | **Nhánh 1**  **Phương tiện giao thông đường bộ** | **Nhánh 2**  **Phương tiện giao thông đường thủy** | **Nhánh 3**  **Phương tiện giao thông đường sắt, hàng không** | **Nhánh 4**  **Luật lệ giao thông** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | | |  |  |  |
|  | **A. Phát triển vận động** | | | | | |  |  |  |
|  | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp (Thể dục sáng)** | | | | | |  |  |  |
| **1** | Thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài 7: (Hô hấp/ Tay/ Lưng, bụng/ Chân/ Bật)  Nhóm động tác tập với vòng (nơ):  + Động tác hô hấp: Gà gáy  + Động tác tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân; Co và duỗi tay  + Động tác lưng, bụng, lườn: Đứng cúi người về trước tay chạm ngón chân; Quay người sang hai bên  + Động tác chân: Bước một chân ra trước, khụy gối; Đứng lần lượt từng chân co cao đầu gối  + Động tác bật: Bật tách khép chân  \* TCVĐ: Tín hiệu giao thông, bơm xe | Khối | Sân trường | TDS | TDS | TDS | TDS |
|  | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | | | | | | | | |
|  | **\* Vận động: chạy** | | | | | | | | |
| **2** | Chạy được 15m liên tục theo hướng thẳng trong 10 giây | Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng trong 10 giây | - Tiết học "Chạy liên tục theo hướng thẳng 15m trong 10 giây"  - Trò chơi: Cướp cờ | Lớp học | Khu vực chơi thể chất | HĐH + HĐNT |  |  |  |
|  | **\* Vận động: tung, ném, bắt** | | | | | | | | |
| **3** | Ném vật về phía trước bằng 1 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xa 4 m | Ném xa bằng 1 tay | - Tiết học "Ném xa bằng 1 tay"  - Trò chơi: Ném bóng bằng 1 tay | Lớp  học | Khu vực chơi thể chất |  |  | HĐH + HĐNT |  |
| **4** | Ném vật về phía trước bằng 2 tay đúng kỹ thuật ở khoảng cách xa 3 m | Ném xa bằng 2 tay | - Tiết học "Ném xa bằng 2 tay" | Lớp  học | Khu vực chơi thể chất |  | HĐH |  |  |
|  | **\* Vận động: bật, nhảy** | | | | | | | | |
| **5** | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật tiến liên tục về phía trước | Bật liên tục về phía trước | - Tiết học: Bật liên tục về phía trước | Lớp  học | Lớp học |  |  |  | HĐH |
|  | **3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt** | | | | | | | | |
| **6** | Thực hiện được vận động vo, xoáy, xoắn, vặn | Vo, xoáy, xoắn, vặn | - Trò chơi: Xoay vặn ốc vít theo hình một số phương tiện giao thông. | Lớp  học | Lớp học |  | HĐG | HĐG |  |
| **7** | Xếp chồng được 10-12 khối | Xếp chồng các hình khối | - Xếp chồng các hình khối bằng nam châm tạo thành các phương tiện giao thông | Lớp  học | Lớp học |  | HĐG | HĐG |  |
| **8** | Biết tết sợi đôi | Đan tết sợi đôi | - Bện quai mũ bảo hiểm | Lớp  học | Lớp học | HĐG |  |  | HĐG |
| **9** | Biết tự cài - cởi cúc, xâu - buộc dây | Cài - cởi cúc, xâu - buộc dây | - Trò chơi: Đóng mở cúc áo, buộc dây giày. | Lớp  học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
|  | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | | | | | | | |
|  | **1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe** | | | | | | | | |
| **10** | Biết ý nghĩa của việc ăn để giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh, thông minh. Biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để cơ thể có đủ chất dinh dưỡng. | Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm | - Trò chuyện: "Giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm" | Lớp  học | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
|  | **2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt** | | | | | | | | |
| **11** | Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình. Biết tự rửa tay bằng xà phòng khi được nhắc nhở | Tập luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng | - Thực hành rửa tay đúng bước | Lớp  học | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| **12** | Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Biết tự lau mặt khi được nhắc nhở | Tập luyện thao tác lau mặt | - Hướng dẫn - trẻ thực hành lau mặt đúng thao tác | Lớp  học | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
|  | **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe** | | | | | | | | |
| **13** | Biết một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống. Biết thực hiện khi được yêu cầu. | ***Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất*** | - Nhắc nhở trẻ không kén chọn thức ăn, ăn hết suất | Lớp  học | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| ***Che miệng khi hắt hơi, ho*** | - Nhắc nhở trẻ che miệng khi hắt hơi, ho | Lớp  học | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| **14** | Biết nằm im ngay ngắn đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ. Được ngủ đủ giấc đúng giờ | Nằm im ngay ngắn đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ. Được ngủ đủ giấc đúng giờ | - Trò chuyện với trẻ nằm im ngay ngắn đúng tư thế, không nói chuyện trong giờ ngủ | Lớp  học | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
|  | **C. Trò chơi vận động + Trò chơi dân gian** | | | | | | | | |
| **15** | Trẻ thích chơi các trò chơi vận động, trò chơi dân gian. Biết luật chơi, cách chơi, phối hợp với bạn chơi vui vẻ | Trò chơi vận động, trò chơi dân gian theo chủ đề | - Ô tô và chim sẻ; Ô tô về bến; Đèn đỏ đèn xanh; Chú cảnh sát giao thông; Bánh xe quay. | Lớp  học | Khu vực chơi số 2 | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
|  | **II. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | | | | | |
|  | **A. Khám phá khoa học** | | | | | | | | |
|  | **2. Đồ vật** | | | | | | | | |
|  | **\* Đồ dùng, đồ chơi** | | | | | | | | |
| **1** | Biết sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản | Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản | - Trải nghiệm "Làm thuyền nổi trên mặt nước" | Lớp  học | Lớp học |  | HĐC |  |  |
|  | **\* Phương tiện giao thông** | | | | | | | | |
| **2** | ***Biết một số luật lệ qui định an toàn khi tham gia giao thông*** | ***Một số luật lệ qui định an toàn khi tham gia giao thông*** | - Hoạt động trải nghiệm: "Bé tìm hiểu về biển báo giao thông luật lệ giao thông đường bộ ". | Lớp  học | Lớp học |  |  |  | HĐH |
| - Dạy trẻ nhận biết một số biển báo giao thông | Lớp  học | Lớp học |  |  |  | KHHĐ |
| **3** | Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 1-2 dấu hiệu | Đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 1-2 dấu hiệu | - Xem video, trò chuyện tác dụng một số phương tiện giao thông đường bộ.  - Tiết học: "Tìm hiểu về chiếc đạp"  - Trò chơi: Chú tài xế tí hon, Đưa ô tô về đúng bến. | Lớp học | Lớp học | HĐH + HĐC |  |  |  |
| - Xem video, trò chuyện về một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên tàu, thuyền (mặc áo phao, không tự ý đi ra những khu vực nguy hiểm: boong tàu lan can tàu, mui tàu)  - Tiết học "Tìm hiểu chiếc thuyền buồm"  - Trò chơi: Đua thuyền. | Lớp học | Lớp học |  | HĐH + HĐC |  |  |
| - Xem video, trò chuyện về một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên tàu hỏa (không chơi gần khu vực đường ray tàu hỏa) một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên máy bay.  - Trò chơi: Máy bay | Lớp học | Lớp học |  |  | HĐC |  |
| - Trò chơi: Tìm bộ phận còn thiếu của các phương tiện giao thông.  - Trò chơi: Đưa phương tiện giao thông về đúng nơi hoạt động  - Chơi chiếc hộp kì diệu, vòng quay may mắn | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| - Dự án Steam: HĐ1 + HĐ2 (nêu vấn đề + khám phá và tìm giải pháp) | Lớp học | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| - Cho trẻ xem tranh ảnh về các phương tiện giao thông đường bộ, thủy, sắt, hàng không, | Lớp học | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| **4** | Biết và thực hiện được một số quy định an toàn ở nơi công cộng | Một số biển báo giao thông | - Cho trẻ xem một số biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, đèn tín hiệu. | Lớp học | Lớp học |  |  |  | ĐTT |
| - Trò chơi: Tìm biển báo giao thông đường bộ.  - Trò chơi: Gắn biển báo cho ngã tư đường phố | Lớp học | Lớp học |  |  |  | HĐG |
|  | **5. Công nghệ** | | | | | | | | |
| **5** | Thực hiện được một số thao tác đơn giản với máy tính | Một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột (kích đơn) | - Làm quen một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột , mở thư mục | Lớp học | Lớp học | HĐC | HĐC |  |  |
|  | **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** | | | | | | | | |
|  | **1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm** | | | | | | | | |
| **6** | Có khả năng so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn | So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn | - Tiết học "So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 ". | Lớp học | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| **7** | Biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả. Biết tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn. | Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả. Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn. | - Tiết học: "Tách, gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả"  - Trò chơi: Tách, gộp hai nhóm 2 đối tượng có số lượng trong phạm vi 4 | Lớp học | Lớp học |  |  | HĐH + HĐG |  |
| **8** | Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày | Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số nhà, biển số xe…) | - Trò chơi: Tìm số điện thoại khẩn cấp: xe cấp cứu, xe cứu hỏa, xe cảnh sát. | Lớp học | Lớp học |  |  |  | HĐG |
|  | **2. Xếp tương ứng** | | | | | | | | |
| **9** | Biết xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi | Xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi | - Làm các bài tập khám phá, bài tập tô nối, bài tập toán  - Chơi: Xếp theo chuỗi, xếp logic, xếp tương ứng, xếp theo qui tắc… | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
|  | **3. Sắp xếp theo quy tắc** | | | | | | | | |
| **10** | Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 3 đối tượng (ABC, AAB, ABB) và tiếp tục thực hiện sao chép lại | So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc (ABC, AAB, ABB) | - Tiết học: "Sắp xếp theo qui tắc, nhận ra qui tắc sắp xếp chiều dài của 3 đối tượng"  - Trò chơi sắp xếp theo qui tắc chiều dài của 3 đối tượng" | Lớp học | Lớp học | HĐH + HĐG |  |  |  |
|  | **4. So sánh , đo lường** | | | | | | | | |
| **11** | Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh | Đo dung tích bằng một đơn vị đo | - Trò chơi: Chuyển nước | Lớp học | Khu vực chơi cát nước |  | HĐNT |  | HĐNT |
|  | **5. Hình dạng** | | | | | | | | |
| **12** | Nhận biết và gọi tên được các hình thoi, hình ô van và nhận dạng các hình đó trong thực tế | Nhận biết và gọi tên các hình thoi, hình ô van và nhận dạng các hình đó trong thực tế | - Dạy trẻ nhận biết và gọi tên các hình thoi, hình ô van và nhận dạng các hình đó trong thực tế | Lớp học | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| **13** | Có khả năng chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | - Trò chơi: "Xếp hình phương tiện giao thông từ các hình học" | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐC | HĐG |  |
|  | **III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | | |  |  |  |
|  | **A. Nghe hiểu lời nói** | | | | | | | | |
| **1** | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | - Tiết học: Truyện "Xe đạp con trên đường phố"  - Trò chơi: Kể chuyện bằng rối tay truyện: “Xe đạp con trên đường phố” | Lớp học | Lớp học |  |  |  | HĐH + HĐG |
| - Tiết học: "Tàu thủy tí hon"  - Trò chơi: Kể chuyện bằng rối dẹt truyện: “Tàu thủy tí hon” | Lớp học | Lớp học |  | HĐH + HĐG |  |  |
| **2** | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | - Làm quen thơ: "Cô dạy con, Giúp bà"  - Các câu đố về PTGT | Lớp học | Lớp học | HĐC |  | HĐC |  |
|  | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày** | | | | | | | | |
| **3** | Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm | Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm | - Tập làm cô chú công an nói về các biển báo, đèn tín hiệu khi tham gia đường bộ.  - Kể chuyện với các loại rối ngón tay | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐC |
| **4** | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện. Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề | - Tiết học: Thơ “Xe cần cẩu”  - Đọc thơ chữ to: "Xe cần cẩu". | Lớp học | Lớp học | HĐH | HĐC |  |  |
| - Tiết học: Thơ “Tiếng động quanh em”  - Đọc thơ chữ to: "Tiếng động quanh em ". | Lớp học | Lớp học |  |  | HĐH |  |
| **5** | Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc | Kể lại chuyện đã được nghe | - Gắn tranh và kể chuyện theo tranh  - Đọc truyện chữ to. | Lớp học | Lớp học | HĐC | HĐG | HĐG |  |
| **6** | Bắt chước được giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện | Tập đóng kịch | - Đóng kịch truyện: "Xe đạp con trên đường phố" | Lớp học | Lớp học |  |  |  | HĐG |
|  | **C. Làm quen với việc đọc - viết** | | | | | | | | |
| **7** | Biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh | Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh | - Kể chuyện sáng tạo với rối các phương tiện giao thông đường bộ | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| **8** | Biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Biết giữ gìn và bảo vệ sách | Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Giữ gìn và bảo vệ sách | - Xem sách, đọc truyện, xem album. | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| **9** | Biết tập tô, tập đồ các nét chữ cơ bản: nét thẳng, nét ngang, nét xiên trái, phải, cong tròn, khép kín, nét móc xuôi. | Tập tô, tập đồ các nét chữ cơ bản: nét thẳng, nét ngang, nét xiên trái, phải, cong tròn, khép kín, nét móc xuôi. | - Trò chơi: Tô đồ nét đứt đường về bến tàu, bến xe, sân bay, nhà ga | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
|  | **III. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | | | | | |
|  | **A. Phát triển tình cảm** | | | | | | | | |
|  | **2. Thể hiện sự tự tin, tự lực** | | | | | | | | |
| **1** | Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao | Đội mũ bảo hiểm | - Tiết học: Thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách  - Xếp qui trình đội mũ bảo hiểm | Lớp học | Lớp học |  |  |  | HĐH + HĐG |
|  | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** | | | | | | | | |
|  | **1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội** | | | | | | | | |
| **2** | Biết thực hiện được một số quy định ở nơi công cộng phù hợp độ tuổi | Thực hiện được một số quy định ở nơi công cộng phù hợp độ tuổi | - Trò chuyện về "Văn hóa giao thông”: Ý thức tham gia giao thông, không vui chơi đá bóng ở lòng đường, đội mũ bảo hiểm thắt dây ăn toàn, ngôi trong ô tô không được thò tay ra ngoài. | Lớp học | Lớp học | ĐTT |  |  | HĐC + ĐTT |
| **3** | Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép | Lời nói và cử chỉ lễ phép trong giao tiếp | - Giao tiếp chào mời với khách hàng đúng mực.  - Đưa hàng cho khách bằng hai tay và nói lời cảm ơn. | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| **4** | Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện trong các hoạt động | Phối hợp cùng bạn trong các hoạt động | - Chơi đóng vai người bán, người mua hàng. Bác sĩ y tá bệnh nhân.  - Thỏa thuận nhận vai chơi trong góc chơi xây dựng. | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| **5** | Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở. | Chờ đến lượt, hợp tác. | - Trò chơi: Xếp hàng chờ đến lượt để mua vé tàu, xếp hàng chờ đến lượt lên máy bay. | Lớp học | Lớp học |  | KHHĐ | KHHĐ |  |
| **6** | ***Bước đầu biết một số sự nguy hiểm/ hậu quả khi không chấp hành luật lệ an toàn giao thông.*** | ***Sự nguy hiểm/ hậu quả khi không chấp hành luật lệ an toàn giao thông. (gây thương tích/ chấn thương các bộ phận trên cơ thể).*** | - Trò chuyện, xem video hậu quả khi không chấp hành luật lệ an toàn giao thông. | Lớp học | Lớp học |  |  | KHHĐ | HĐC |
| **7** | ***Bước đầu biết một số qui định và thực hiện những kỹ năng giữ an toàn khi đi tham gia giao thông*** | ***Tìm hiểu một số qui định giữ an toàn khi đi bộ (từ trong nhà, trong ngõ không được chạy ra đường đột ngột, dễ gây tai nạn giao thông, đi ở phần đường dành cho người đi bộ)*** | - Trò chuyện về một số qui định giữ an toàn khi đi bộ (từ trong nhà, trong ngõ không được chạy ra đường đột ngột, dễ gây tai nạn giao thông, dễ gây tai nạn giao thông, đi ở phần đường dành cho người đi bộ) | Lớp học | Lớp học | KHHĐ |  |  | HĐC |
| ***Tìm hiểu một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên tàu, thuyền (mặc áo phao, không tự ý đi ra những khu vực nguy hiểm: boong tàu lan can tàu, mui tàu)*** | - Xem video, trò chuyện về một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên tàu, thuyền (mặc áo phao, không tự ý đi ra những khu vực nguy hiểm: boong tàu lan can tàu, mui tàu) | Lớp học | Lớp học |  | HĐC |  |  |
| ***Tìm hiểu một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên tàu hỏa, máy bay (tuân thủ các yêu cầu khi ngồi trên máy bay, không chơi gần khu vực đường ray tàu hỏa)*** | - Xem video, trò chuyện về một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên tàu hỏa, máy bay (tuân thủ các yêu cầu khi ngồi trên máy bay, không chơi gần khu vực đường ray tàu hỏa) | Lớp học | Lớp học |  |  | HĐC |  |
| **8** | ***Bước đầu biết phân biệt được hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông*** | ***Phân biệt được hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông*** | - Trò chơi: Chọn hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông | Lớp học | Lớp học | KHHĐ | HĐC | KHHĐ | HĐG |
|  | **IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | | | | | |
|  | **A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật** | | | | | | | | |
| **1** | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc qua các bài hát: Bé học luật giao thông, Lời cô dạy, Em làm công an tí hon, Em đi chơi thuyền. | Lớp học | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
|  | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** | | | | | | | | |
| **2** | Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ… | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát | - Tiết học: Dạy kỹ năng ca hát bài: “Bạn ơi có biết" | Lớp học | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| **3** | Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc / Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu | - Tiết học: Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “Bạn ơi có biết" | Lớp học | Lớp học |  |  | HĐH |  |
| - Tiết học " Dạy vận động minh họa theo lời bài hát: An toàn giao thông" | Lớp học | Lớp học |  |  |  | HĐH |
| **4** | Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm | Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, sách báo cũ để tạo ra các sản phẩm | - Làm ô tô (Phần 2 Dự án Steam: ô tô).  - Làm các đồ chơi phương tiện giao thông, biển báo, đèn tín hiệu  - In hình các phương tiện giao thông, biển báo | Lớp học | Lớp học | HĐH + HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| **5** | Biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục | Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục | - Làm album  - Dán trang trí các bức tranh phương tiện giao thông, biển báo giao thông, đèn tín hiệu.  - Tiết học: "Dán tàu hỏa" | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐH + HĐG | HĐG |
| **6** | Biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết | Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết | - Nặn các phương tiện giao thông  - Nặn biển báo giao thông | Lớp học | Lớp học | HĐG |  | HĐC | HĐG |
| **7** | ***Bước đầu biết gấp một số hình đơn giản*** | ***Gấp một số hình đơn giản*** | - Gấp máy bay  - Gấp thuyền | Lớp học | Lớp học |  | HĐG | HĐG |  |
|  | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | | | | | | | | |
| **8** | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình | - Cho trẻ đặt tên sản phẩm của mình | Lớp học | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| Cộng tổng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề | | Chia theo  lĩnh vực | **Tổng số** | | | **37** | **39** | **38** | **38** |
| Lĩnh vực thể chất | | | 11 | 12 | 12 | 11 |
| Lĩnh vực nhận thức | | | 9 | 9 | 6 | 9 |
| Lĩnh vực ngôn ngữ | | | 7 | 7 | 7 | 6 |
| Lĩnh vực TCKNH | | | 5 | 5 | 6 | 6 |
| Lĩnh vực thẩm mỹ | | | 5 | 6 | 7 | 6 |
| Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt | **Tổng số** | | | **41** | **41** | **41** | **41** |
| - Đón trả trẻ (ĐTT) | | | 3 | 2 | 2 | 4 |
| - Thể dục sáng (TDS) | | | 1 | 1 | 1 | 1 |
| - Hoạt động góc (HĐG) | | | 16 | 17 | 18 | 18 |
| - Hoạt động ngoài trời (HĐNT) | | | 2 | 2 | 2 | 2 |
| - Vệ sinh - Ăn ngủ (VS - AN) | | | 6 | 6 | 6 | 6 |
| - Hoạt động chiều (HĐC) | | | 6 | 7 | 4 | 4 |
| - Thăm quan dã ngoại (TQDN) | | | 0 | 0 | 0 | 0 |
| - Lễ hội (LH) | | | 0 | 0 | 0 | 0 |
| - Hoạt động kết hợp (KHHĐ) | | | 2 | 1 | 3 | 1 |
| - Hoạt động học (HĐH) | | | 5 | 5 | 5 | 5 |
| *Chia cụ thể*  *hoạt động học* | *+ Giờ thể chất* | | *1* | *1* | *1* | *1* |
| *+ Giờ nhận thức* | | *1* | *2* | *2* | *1* |
| *+ Giờ ngôn ngữ* | | *1* | *1* | *1* | *1* |
| *+ Giờ TC-KNXH* | | *0* | *0* | *0* | *1* |
| *+ Giờ thẩm mỹ* | | *1* | *1* | *1* | *1* |

**II. KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| Phương tiện giao thông đường bộ | 1 tuần | Từ ngày 14/03 đến ngày 18/3/2022 |  |  |
| Phương tiện giao thông đường thủy | 1 tuần | Từ ngày 21/03 đến ngày 25/03/2022 |  |  |
| Phương tiện giao thông đường sắt và hàng không | 1 tuần | Từ ngày 28/03 đến ngày 01/04/2022 |  |  |
| Luật lệ giao thông | 1 tuần | Từ ngày 04/04 đến ngày 08/04/2022 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  | **Nhánh 1: Phương tiện giao thông đường bộ** | **Nhánh 2: Phương tiện giao thông đường thủy** | **Nhánh 3: Phương tiện giao thông đường sắt và hàng không** | **Nhánh 4: Luật lệ giao thông** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | **\* Công tác tuyên truyền:**  - Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục, tên hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhánh phương tiện giao thông đường bộ: Bài thơ: Xe cần cẩu; Bài hát: Bé tập lái ô tô; Câu chuyện: Xe đạp con trên đường phố (mỗi bài in 3 bản).  - Tranh ảnh: Các loại phương tiện giao thông đường bộ xe đạp, xe máy, ô tô…; Thực hiện qui định 5K.  **\* Xây dựng môi trường trong lớp và ngoài trời.**  - Chuẩn bị một số nguyên học liệu: Lá cây đã được ép khô, xốp dính, keo dán, giấy màu, ống mút, hộp sữa chua, lõi giấy…  - Chuẩn bị một số khuôn in góc nghệ thuật: Cây, ông mặt trời, hoa, xe đạp, xe máy, ô tô…  - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Xe đạp trẻ em, xe máy trẻ em, xe thăng bằng.  - Tải nhạc các bài hát: Bé học luật giao thông, Lời cô dạy, Em làm công an tí hon, Em đi chơi thuyền.  - Tải video xe đạp, xe máy, taxi, xe buýt đang tham gia giao thông đường bộ; Tập phim: Vui giao thông. | **\* Công tác tuyên truyền:**  - Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục, tên hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhánh phương tiện giao thông đường thủy: Bài thơ: Tàu thủy; Bài hát: Em đi chơi thuyền; Câu chuyện: Tàu thủy tí hon (mỗi bài in 3 bản).  - Tranh ảnh: Các loại phương tiện giao thông đường thủy: Tàu, thuyền, cano…; Phòng chống dịch bệnh theo mùa.  **\* Xây dựng môi trường trong lớp và ngoài trời.**  - Bổ sung một số nguyên học liệu: Lá tre, bẹ chuối cắt gọt vệ sinh sạch sẽ…  - Bổ sung một số khuôn in góc nghệ thuật: Tàu thủy, cano…  - Bổ sung đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Thuyền thúng.  - Tải nhạc các bài hát: Em đi chơi thuyền, lá thuyền ước mơ, bạn ơi có biết.  - Tải video qui định giữ an toàn khi ngồi trên tàu, thuyền (mặc áo phao, không tự ý đi ra những khu vực nguy hiểm: Boong tàu lan can tàu, mui tàu). | **\* Công tác tuyên truyền:**  - Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục, tên hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhánh phương tiện giao thông đường sắt, hàng không: Bài thơ: Tiếng động quanh em; Bài hát: Anh phi công ơi; Câu chuyện: Lần đầu tớ đi máy bay (mỗi bài in 3 bản).  - Tranh ảnh: Các loại phương tiện giao thông đường sắt, hàng không: Máy bay, kinh khí cầu, tàu hỏa…; Thực đơn thay đổi theo mùa (mùa hè).  **\* Xây dựng môi trường trong lớp và ngoài trời.**  - Bổ sung một số nguyên học liệu: Vỏ hộp sữa, chai lọ, lõi giấy…  - Bổ sung một số khuôn in góc nghệ thuật: Tàu hỏa, máy bay.  - Bổ sung đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Mo cau.  - Tải nhạc các bài hát: Anh phi công ơi.  - Tải video một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên máy bay.  - Lập kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo chủ đề nhánh: Phương tiện giao thông đường bộ. | **\* Công tác tuyên truyền:**  - Nội dung tuyên truyền: Mục tiêu giáo dục, tên hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhánh luật lệ giao thông bài thơ: Cô dạy con; Bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố; Câu chuyện: Ba ngon đèn giao thông (mỗi bài in 3 bản).  - Tranh ảnh: Một số loại biển báo gần gũi, quen thuộc: Biển báo cấm, biển báo nơi nguy hiểm; Trang phục phù hợp với thời tiết.  **\* Xây dựng môi trường trong lớp và ngoài trời.**  - Chuẩn bị sa bàn giao thông.  - Bổ sung một số nguyên học liệu: Bìa cattong, nắp hộp sữa.  - Bổ sung một số khuôn in góc nghệ thuật: Biển báo cấm, biển cảnh báo nguy hiểm.  - Bổ sung đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Mô hình ngã tư đường phố.  - Tải nhạc các bài hát: Cô dạy bé bài học giao thông, lái xe bằng cả trái tim.  - Tải video hậu quả khi không chấp hành luật lệ an toàn giao thông. |
| **Nhà trường** | - Tổ chức sinh hoạt thảo luận chuyên môn.  - Bổ sung đồ dùng nguyên học liệu: Giấy màu: 4 tập, keo dán: 10 lọ, tranh chủ đề giao thông: 1 bộ, một số biển báo giao thông.  - Tạo điều kiện tư vấn giúp đỡ, xây dựng nội dung hoạt động trải nghiệm: Tôi yêu Việt Nam! | | | |
| **Phụ huynh** | - Trò chuyện với trẻ về một số phương tiện giao thông, luật lệ giao thông.  - Phối hợp với giáo viên giáo dục trẻ một số kỹ năng đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông: Nhắc nhở trẻ không tự ý chạy ra đường đột ngột dễ gây tai nạn giao thông, đi ở phần đường dành cho người đi bộ, giữ an toàn khi ngồi trên tàu, thuyền.  - Ủng hộ lớp: Một số tranh ảnh về các loại phương tiện giao thông, các nguyên học liệu: Vỏ hộp sữa, lá cây khô, ống mút, lốp xe cũ, xe đạp...  - Cho trẻ đi học đều và thường xuyên trao đổi với cô giáo về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ. | | | |
| **Trẻ** | - Tham gia sưu tầm nguyên học liệu cùng cô và bố mẹ.  - Hứng thú, tích cực, chủ động tham gia vào các hoạt động của chủ đề và hoạt động của cô giáo tổ chức, cùng cô trang trí lớp bằng các nguyên học liệu.  - Làm được một số đồ dùng, đồ chơi: Xe đạp, xe máy, ô tô… bằng các nguyên học liệu. | - Làm được một số quyển album “Con thuyền ước mơ”; “Bé với phương tiện giao thông đường thủy”.  - Làm được một số đồ dùng, đồ chơi: Thuyền, tàu thủy, cano, bè… bằng các nguyên học liệu. | - Tô màu, vẽ, xé dán một số bức tranh về máy bay, tàu hỏa, kinh khí cầu.  - Làm được một số đồ dùng, đồ chơi: Máy bay, tàu hoa, kinh khí cầu… bằng các nguyên học liệu. | - Làm được một số quyển album về “Bé với an toàn giao thông; Những tấm biển biết nói”.  - Hoàn thành các bài tập trong góc học tập. |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ**

| **TT** | **Hoạt động** | | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón - trả trẻ** | | | - Đón trẻ vào lớp. Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, bao quát nhắc nhở phụ huynh ký sổ xác nhận tình trạng sức khỏe trẻ.  - Tuyên truyền hướng dẫn phụ huynh thực hiện 5K phòng chống dịch bệnh Covid - 19.  - Giới thiệu chủ đề: “Giao thông”.  - Cho trẻ xem tranh ảnh về các phương tiện giao thông đường bộ, thủy, sắt, hàng không, một số biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, đèn tín hiệu.  - Trò chuyện cùng trẻ về:  + Tên gọi, đặc điểm, nơi hoạt động, tác dụng của các loại PTGT.  + Một số loại biển báo, luật lệ giao thông gần gũi với trẻ.  + “Văn hóa giao thông”: ý thức tham gia giao thông, không vui chơi đá bóng ở lòng đường, đội mũ bảo hiểm thắt dây ăn toàn, ngồi trong ô tô không được thò tay ra ngoài.  - Cho trẻ nghe một số bài hát về chủ đề như: Bé học luật giao thông, Lời cô dạy, Em làm công an tí hon, Em đi chơi thuyền..  - Trẻ chơi tự chọn trong các góc chơi.  - Phân công trực nhật: Lau bàn trước và sau khi ăn, phơi khăn, úp ca… | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | | \* Khởi động: Cho trẻ khởi động các nhóm cơ nhỏ.  \* Trọng động: Trẻ tập BTPTC: Nhóm động tác tập với vòng. Ghép với bài hát: “Em đi qua ngã tư đường phố” “Bạn ơi có biết” “An toàn giao thông”.  + Động tác hô hấp: Máy bay.  + Động tác tay: Hai tay thay nhau quay dọc thân.  + Động tác lưng, bụng, lườn: Đứng cúi người về phía trước tay chạm ngón chân.  + Động tác chân: Bước một chân ra trước khụy gối.  + Động tác bật: Bật tiến về phía trước.  \* TCVĐ: Tín hiệu giao thông, bơm xe.  \* Hổi tĩnh: Cho trẻ cất đồ dùng, đi nhẹ nhàng vòng quanh sân tập. | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Nhánh 1** | | *Ngày 14/03*  **Phát Triển**  **Thể Chất**  \* Chạy theo hướng thẳng 15m trong vòng 10s. | *Ngày 15/03*  **Phát Triển**  **Nhận Thức**  \* Tìm hiểu về chiếc xe đạp. | *Ngày 16/03*  **Phát Triển**  **Ngôn Ngữ**  \* Dạy thơ: “Xe cần cẩu”. | *Ngày 17/03*  **Phát Triển**  **Nhận Thức**  \* Sắp xếp theo qui tắc chiều dài của 3 đối tượng. | *Ngày 18/03*  **Phát Triển**  **Thẩm Mỹ**  \* Làm ô tô **(Phần 2 Dự án Steam: ô tô).** |  |
| **Nhánh 2** | | *Ngày 21/03*  **Phát Triển**  **Thể Chất**  \* Ném xa bằng hai tay | *Ngày 22/03*  **Phát Triển**  **Nhận Thức**  \* Tìm hiểu về chiếc thuyền buồm. | *Ngày 23/03*  **Phát Triển**  **Ngôn Ngữ**  \* Truyện: “Tàu thủy tí hon”. | *Ngày 24/03*  **Phát Triển**  **Nhận Thức**  \* So sánh thêm bớt trong phạm vi 4. | *Ngày 25/03*  **Phát Triển**  **Thẩm Mỹ**  \* Dạy kỹ năng ca hát bài hát: “Bạn ơi có biết”. |  |
| **Nhánh 3** | | *Ngày 28/03*  **Phát Triển**  **Thể Chất**  \* Ném xa bằng 1 tay. | *Ngày 29/03*  **Phát Triển**  **Nhận Thức**  \* Gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4. | *Ngày 30/03*  **Phát Triển**  **Thẩm Mỹ**  \* Dán tàu hỏa | *Ngày 31/03*  **Phát Triển**  **Ngôn Ngữ**  \* Dạy thơ: “Tiếng động quanh em”. | *Ngày 01/04*  **Phát Triển**  **Thẩm Mỹ**  \* Dạy kỹ năng vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát: “Bạn ơi có biết”. |  |
| **Nhánh 4** | | *Ngày 04/04*  **Phát Triển**  **Thể Chất**  \* Bật liên tục về phía trước. | *Ngày 05/04*  **Phát Triển**  **Nhận Thức**  \* Hoạt động trải nghiệm: “Bé tìm hiểu về biển báo giao thông luật lệ giao thông đường bộ”. | *Ngày 06/04*  **Phát Triển**  **Ngôn Ngữ**  \* Truyện: “Xe đạp con trên đường phố”. | *Ngày 07/04*  **Phát Triển**  **TC - KNXH**  \* Thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách. | *Ngày 08/04*  **Phát Triển**  **Thẩm Mỹ**  \* Dạy kỹ năng vận động minh họa theo lời bài hát: “An toàn giao thông" |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1** | | **\* Chuẩn bị:**  - Xe đạp trẻ em.  - Cà kheo bằng mõ dừa, hộp sữa, đôi dép. Đường đi có sỏi, bông, hạt gấc, bông gai, thảm. Thuyền thúng, que chèo. Hộp đựng bóng khoét lỗ, bóng nhỏ. Bao bố.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát: Xe đạp.  - TCVĐ: Đèn xanh đèn đỏ.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực thể chất): Đi cà kheo, đi cảm giác bàn chân, chèo thuyền, lắc bóng, nhảy bao bố.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực quan sát cây bòng sạch sẽ.  - Lá cây khô, hạt bưởi, ống giấy màu, hộp giấy, chai sữa, hồ dán, kéo, ống mút, dây dù. Giấy a4, rổ nhựa, khăn lau tay.  **\* Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Cây bòng.  - TCVĐ: Ô tô về bến.  - Chơi tự chọn: (chơi ở khu vực chợ quê): In đồ bằng lá cây, làm phương tiện giao thông từ các nguyên học liệu.  - Chơi đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Xe máy SH mode.  - Bóng, que chuyền, mo cau, dây đan tết, dọ đan, sỏi, bàn cờ, cối xay, khay đựng, hạt thóc, bộ nhạc cụ trống, đàn.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát: Xe máy.  - TCVĐ: Đèn xanh đèn đỏ.  - Chơi tự chọn: (chơi ở khu vực dân gian + âm nhạc): Chơi chuyền, kéo mo cau, đan dọ, ô ăn quan, xay gạo. Trẻ nhập vai chơi, sử dụng các đồ dùng, dụng cụ âm nhạc để biểu diễn các bài hát: “Bạn ơi có biết, Em đi qua ngã tư đường phố”.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Một số đồ dùng đồ chơi dể trẻ làm thí nghiệm như: sỏi, lá cây, thìa inox, chìa khóa, quả bóng, khối hình, miếng xốp, giấy.  **\* Hoạt động:**  + Quan sát có mục đích: Quan sát vật chìm nổi.  - TCVĐ: Cướp cờ  - Chơi tự chọn: (chơi ở khu vực cát nước): Chơi đong đo nước, gấp thả thuyền, quan sát dòng chảy của nước, câu cá.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực quan sát cây vú sữa sạch sẽ.  - Xô, nước, chổi, bình tưới cây, khăn lau, ủng, găng tay.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát: Cây vú sữa.  - TCVĐ: Bánh xe quay.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực góc thiên nhiên): nhổ cỏ, nhặt lá vàng, lau lá cây, chăm sóc cây, tưới nước cho cây...  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. |  |
| **Nhánh 2** | | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực góc thiên nhiên sạch sẽ, củ hành nảy mầm ngày thứ nhất, bảng theo dõi sự phát triển của cây, lô tô hình ảnh củ hành nảy mầm ngày thứ nhất, hai, ba.  - Bóng, can nhựa cắt đôi có tay cầm, dây thừng, dải lụa có que cầm, vòng, chai, xe thăng bằng.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát cây nảy mầm từ củ.  - TCVĐ: Đèn xanh đèn đỏ.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực thể chất): tung và hứng bóng, kéo co, múa lụa, ném vòng cổ chai, đi xe thăng bằng.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực góc thiên nhiên sạch sẽ, củ hành nảy mầm ngày thứ hai bảng theo dõi sự phát triển của cây, lô tô hình ảnh củ hành nảy mầm ngày thứ nhất, hai, ba.  - Bẹ chuối, ống mút, lá khô, chai nhựa, băng dính, xốp dính kéo, keo. Tượng, màu nước, bút lông, khăn lau. Mẹt, đá cuội. Quả nhựa, hộp sữa chua, bánh, kẹo, bim bim.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát cây nảy mầm từ củ.  - TCVĐ: Ô tô về bến  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực chợ quê): Làm phương tiện giao thông đường thủy từ các nguyên học liệu, tô tượng, làm tranh từ đá cuội, bán hàng.  - Chơi đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực góc thiên nhiên sạch sẽ, củ hành nảy mầm ngày thứ ba, bảng theo dõi sự phát triển của cây, lô tô hình ảnh củ hành nảy mầm ngày thứ nhất, hai, ba.  - Que chuyền, sỏi, bảng chơi hình con cua có các ô đựng sỏi, hình ô tô, thuyền, kinh khí cầu làm bằng vải dạ cắt thành các nan để đan, áo có cúc cài, khóa.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát cây nảy mầm từ củ.  - TCVĐ: Đèn xanh đèn đỏ.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực dân gian + âm nhạc): Chơi sông, đan nóng mốt, cua cắp, đóng mở cúc, kéo khóa, buộc dây. Trẻ nhập vai chơi, sử dụng các đồ dùng, dụng cụ âm nhạc để biểu diễn các bài hát: “Bạn ơi có biết, Em đi qua ngã tư đường phố”.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực quan sát cây lưỡi hổ, lô hội sạch sẽ.  - Tranh rỗng vẽ các phương tiên giao thông, cát màu. Bộ dòng chảy bằng ống nước, nước sạch, gáo múc, chậu đựng có thể tích. Bình đựng nước, bát đựng nước, miếng mút. Chậu đựng, cần câu, giỏ đựng, cá nhựa.  **\* Hoạt động:**  + Quan sát cây lá dài.  - TCVĐ: Cướp cờ  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực cát nước): Chơi tranh cát, quan sát dòng chảy, chuyển nước, câu cá.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực quan sát cây hoa bỏng sạch sẽ.  - Xô, nước, chổi, bình tưới cây, khăn lau, ủng, găng tay.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát: Cây hoa bỏng.  - TCVĐ: Bánh xe quay  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực góc thiên nhiên): nhổ cỏ, nhặt lá vàng, lau lá cây, chăm sóc cây, tưới nước cho cây...  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. |  |
| **Nhánh 3** | | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực góc thiên nhiên sạch sẽ, hạt đỗ nảy mầm ngày thứ nhất, bảng theo dõi sự phát triển của cây, lô tô hình ảnh hạt đỗ nảy mầm ngày thứ nhất, hai, ba.  - Cà kheo bằng mõ dừa, hộp sữa, đôi dép. Đường đi có sỏi, bông, hạt gấc, bông gai, thảm. Thuyền thúng, que chèo. Hộp đựng bóng khoét lỗ, bóng nhỏ. Bao bố.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát: Cây nảy mầm từ hạt đỗ.  - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực thể chất): Đi cà kheo, đi cảm giác bàn chân, chèo thuyền, lắc bóng, nhảy bao bố.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực góc thiên nhiên sạch sẽ, hạt đỗ nảy mầm ngày thứ hai, bảng theo dõi sự phát triển của cây, lô tô hình ảnh hạt đỗ nảy mầm ngày thứ nhất, hai, ba.  - Lá cây khô, hạt bưởi, ống giấy màu, hộp giấy, chai sữa, hồ dán, kéo, ống mút, dây dù. Giấy a4, rổ nhựa, khăn lau tay.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát: Cây nảy mầm từ hạt đỗ.  - TCVĐ: Ô tô về bến.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực chợ quê): In đồ bằng lá cây, làm phương tiện giao thông từ các nguyên học liệu  - Chơi đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực góc thiên nhiên sạch sẽ, hạt đỗ nảy mầm ngày thứ ba, bảng theo dõi sự phát triển của cây, lô tô hình ảnh hạt đỗ nảy mầm ngày thứ nhất, hai, ba.  - Bóng, que chuyền, mo cau, dây đan tết, dọ đan, sỏi, bàn cờ, cối xay, khay đựng, hạt thóc, bộ nhạc cụ trống, đàn.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát: Cây nảy mầm từ hạt đỗ.  - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực dân gian + âm nhạc): Chơi chuyền, kéo mo cau, đan dọ, ô ăn quan, xay gạo. Trẻ nhập vai chơi, sử dụng các đồ dùng, dụng cụ âm nhạc để biểu diễn các bài hát: “Bạn ơi có biết, Em đi qua ngã tư đường phố”.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực quan sát cây lá gấm sạch sẽ.  - Một số đồ dùng đồ chơi dể trẻ làm thí nghiệm như: sỏi, lá cây, thìa inox, chìa khóa, quả bóng, khối hình, miếng xốp, giấy.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát có mục đích: Quan sát cây lá màu.  - TCVĐ: Ném bóng bằng một tay.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực cát nước): Chơi đong đo nước, gấp thả thuyền, quan sát dòng chảy của nước, câu cá.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực quan sát cây xoài sạch sẽ.  - Xô, nước, chổi, bình tưới cây, khăn lau, ủng, găng tay.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát: Cây xoài.  - TCVĐ: Bánh xe quay  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực góc thiên nhiên): nhổ cỏ, nhặt lá vàng, lau lá cây, chăm sóc cây, tưới nước cho cây...  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. |  |
| **Nhánh 4** | | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực góc thiên nhiên sạch sẽ, cây rau ngót nảy mầm ngày thứ nhất, bảng theo dõi sự phát triển của cây, lô tô hình ảnh cây rau ngót nảy mầm ngày thứ nhất, hai, ba.  - Bóng, can nhựa cắt đôi có tay cầm, dây thừng, dải lụa có que cầm, vòng, chai, xe thăng bằng.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát cây nảy mầm từ cành.  - TCVĐ: Chú công an.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực thể chất): tung và hứng bóng, kéo co, múa lụa, ném vòng cổ chai, đi xe thăng bằng.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực góc thiên nhiên sạch sẽ, cây rau ngót nảy mầm ngày thứ hai, bảng theo dõi sự phát triển của cây, lô tô hình ảnh cây rau ngót nảy mầm ngày thứ nhất, hai, ba.  - Bẹ chuối, ống mút, lá khô, chai nhựa, băng dính, xốp dính kéo, keo. Tượng, màu nước, bút lông, khăn lau. Mẹt, đá cuội. Quả nhựa, hộp sữa chua, bánh, kẹo, bim bim.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát cây nảy mầm từ củ.  - TCVĐ: Ô tô về bến.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực chợ quê): làm phương tiện giao thông đường thủy từ các nguyên học liệu, tô tượng, làm tranh từ đá cuội, bán hàng.  - Chơi đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực góc thiên nhiên sạch sẽ, cây rau ngót nảy mầm ngày thứ ba, bảng theo dõi sự phát triển của cây, lô tô hình ảnh cây rau ngót nảy mầm ngày thứ nhất, hai, ba.  - Que chuyền, sỏi, bảng chơi hình con cua có các ô đựng sỏi, hình ô tô, thuyền, kinh khí cầu làm bằng vải dạ cắt thành các nan để đan, áo có cúc cài, khóa.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát cây nảy mầm từ củ.  - TCVĐ: Đèn xanh đèn đỏ.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực dân gian + âm nhạc): Chơi sông, đan nóng mốt, cua cắp, đóng mở cúc, kéo khóa, buộc dây. Trẻ nhập vai chơi, sử dụng các đồ dùng, dụng cụ âm nhạc để biểu diễn các bài hát: “Bạn ơi có biết, Em đi qua ngã tư đường phố”.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực quan sát cây con nai sạch sẽ.  - Tranh rỗng vẽ các phương tiên giao thông, cát màu. Bộ dòng chảy bằng ống nước, nước sạch, gáo múc, chậu đựng có thể tích. Bình đựng nước, bát đựng nước, miếng mút. Chậu đựng, cần câu, giỏ đựng, cá nhựa.  **\* Hoạt động:**  + Quan sát cây con nai.  - TCVĐ: Cướp cờ.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực cát nước): Chơi tranh cát, quan sát dòng chảy, chuyển nước, câu cá.  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | **\* Chuẩn bị:**  - Khu vực quan sát cây hoa đồng hồ sạch sẽ.  - Xô, nước, chổi, bình tưới cây, khăn lau, ủng, găng tay.  **\* Hoạt động:**  - Quan sát: Cây hoa đồng hồ.  - TCVĐ: Bánh xe quay.  - Chơi tự chọn (chơi ở khu vực góc thiên nhiên): nhổ cỏ, nhặt lá vàng, lau lá cây, chăm sóc cây, tưới nước cho cây...  - Chơi với đồ chơi ngoài trời. | *Thứ 2: Tiếp tục rèn kỹ năng bật liên tục về phía trước cho một số trẻ.* |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | | **\* Giờ vệ sinh:**  **-** Chuẩn bị:Khăn mặt, khăn lau tay, xà phòng, nước sạch, chậu để khăn.  - Hoạt động:  + Hướng dẫn, rèn trẻ có thói quen rửa tay bằng xà phòng theo đúng qui trình các bước rửa tay trước khi ăn.  + Rửa tay xong cho trẻ ra lấy khăn mặt rửa mặt. Quan sát, hướng dẫn trẻ cách cầm khăn và thực hiện các thao tác rửa mặt theo qui trình. Rửa xong để khăn vào chậu rồi về bàn ngồi.  **\* Giờ ăn:**  - Chuẩn bị: Sắp xếp bàn ghế đồ dùng trước. Phân công trẻ trực nhật đi kê bàn, sấp khăn lau tay, chia thìa, đĩa cho từng bàn.  - Hoạt động:  + Trò chuyện giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm trong các món ăn.  + Giáo dục trẻ về thói quen vệ sinh, văn minh: Che miệng khi hắt hơi, ho.  + Cho trẻ chơi trò chơi với đôi bàn tay: Cua cắp, ngón tay nhúc nhích, 5 con cua đá…  + Cho trẻ ngửi mùi thức ăn, đoán tên món ăn. Cô giới thiệu tên món ăn.  + Động viên, nhắc nhở trẻ ăn hết suất, không kén chọn thức ăn, ăn rau, canh.  + Tiếp tục rèn thói quen vệ sinh trong khi ăn (không nói chuyện, biết nhặt cơm rơi vãi vào đĩa).  + Tiếp tục rèn trẻ cất bát, thìa, bàn ghế đúng nơi qui định: Uống nước, súc miệng nước muối, lau miệng, đi vệ sinh.  **\* Giờ ngủ:**  - Chuẩn bị: Phân công trẻ trực nhật: Cùng cô chuẩn bị chỗ ngủ (kê giác giường, trải chiếu).  - Hoạt động:  + Rèn luyện thói quen như: Lấy gối, về chỗ nằm đúng vị trí theo qui định.  + Mở nhạc hát ru: Chúc bé ngủ ngon, ru con.  + Quan sát trẻ trong giờ ngủ (sửa tư thế nằm, đắp chăn cho trẻ, nhắc nhở trẻ không gây tiếng ồn).  - Sau khi trẻ ngủ dậy:  + Mở nhạc nhẹ.  + Cho trẻ chơi một số trò chơi vận động nhẹ nhàng tại chỗ (cây cao cỏ thấp, gió thổi cây nghiêng, mưa to, mưa nhỏ, chi chi chành chành, nu na nu nống).  - Trẻ đi cất gối.  - Cùng cô thu dọn giác giường, chiếu và kê bàn cho bữa ăn chiều. | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | | **Nhánh 1** | - Xem video, trò chuyện tác dụng một số phương tiện giao thông đường bộ.  - Trò chơi: Chú tài xế tí hon (Bé tập làm chú tài xế lái xe).  - Làm quen bài thơ xe cần cẩu. | - Nhóm 1: Nhận biết và gọi tên các hình thoi, hình ô van và nhận dạng các hình đó trong thực tế.  - Nhóm 2: Làm quen với một số thao tác cơ bản với máy tính.  - Chơi theo ý thích trong góc chơi. | - Giải một số câu đố về các loại phương tiện giao thông đường bộ.  - Nhóm 1: Kể chuyện sáng tạo với rối các phương tiện giao thông đường bộ  - Nhóm 2: Ôn bài thơ: “Xe cần cẩu”. | - Xem video giới thiệu về các loại ô tô.  - Dự án Steam: HĐ1 + HĐ2 (nêu vấn đề + khám phá và tìm giải pháp).  - Trò chơi: Đưa ô tô về đúng bến. | - Bình bầu bé ngoan cuối tuần, liên hoan văn nghệ.  - Nhóm 1: Làm ô tô (hoàn thiện sản phẩm buổi sáng).  - Nhóm 2: Sắp xếp đồ dùng đồ chơi trong góc chơi nghệ thuật. |  |
| **Nhánh 2** | - Làm quen một số bảng chơi mới trong góc học tập: Khi đi tàu thủy bé cần; Tìm các loại phương tiện giao thông đường thủy  - Trò chơi: Đua thuyền.  - Làm quen với một số thao tác cơ bản với máy tính | - Hoạt động trải nghiệm "Làm thuyền nổi trên mặt nước"  - Chia sẻ, rút kinh nghiệm và vận dụng kinh nghiệm vào thực tiễn. | - Nhóm 1: Ôn tạo nhóm số lượng trong phạm vi 4 bằng que tính, chấm tròn.  - Nhóm 2: Xếp hình phương tiện giao thông từ các hình học.  - Chơi theo ý thích trong góc chơi. | - Xem video, trò chuyện về một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên tàu, thuyền (mặc áo phao, không tự ý đi ra những khu vực nguy hiểm: Boong tàu lan can tàu, mui tàu).  - Đọc thơ chữ to "Xe cần cẩu" | - Bình bầu bé ngoan cuối tuần, liên hoan văn nghệ.  - Vệ sinh đồ dùng đồ chơi: Phân tổ để vệ sinh đồ chơi theo góc. |  |
| **Nhánh 3** | - Nhóm 1: Hướng dẫn trẻ kể chuyện theo tranh.  - Nhóm 2: Ôn so sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4.  - Làm quen thơ: "Cô dạy con, Giúp bà". | - Xem video, trò chuyện về một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên tàu hỏa (không chơi gần khu vực đường ray tàu hỏa).  - Nhóm 1: Ôn gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4.  - Nhóm 2: Kể chuyện theo tranh “Lần đầu tớ đi máy bay”. | - Nhóm 1: Làm quen bài thơ: “Tiếng động quanh em”.  - Nhóm 2: Gấp máy bay.  - Chơi theo ý thích trong góc chơi. | - Xem video, trò chuyện về một số qui định giữ an toàn khi ngồi trên máy bay.  - Nhóm 1: Nặn phương tiện giao thông đường thủy.  - Nhóm 2: Ôn bài thơ: “Tiếng động quanh em” | - Bình bầu bé ngoan cuối tuần, liên hoan văn nghệ.  - Vệ sinh đồ dùng đồ chơi: lau giá đồ chơi, sắp xếp lại các đồ dùng trong góc chơi. |  |
| **Nhánh 4** | - Trò chuyện, xem video, hình ảnh một số biển báo, hậu quả khi không chấp hành luật lệ an toàn giao thông.  - Giới thiệu bảng chơi góc học tập: “Gắn biển báo cho ngã tư đường phố”.  - Chơi theo ý thích trong góc chơi. | - Chia sẻ, rút ra kinh nghiệm sau buổi trải nghiệm: “Tôi yêu Việt Nam”.  - Rèn kỹ năng tự cởi, gấp áo khoác. | - Trò chuyện về một số qui định giữ an toàn khi đi bộ (từ trong nhà, trong ngõ không được chạy ra đường đột ngột, dễ gây tai nạn giao thông, dễ gây tai nạn giao thông, đi ở phần đường dành cho người đi bộ).  - Trò chơi: Đèn xanh, đèn đỏ. | - Nhóm 1: Làm quen bài hát: “An toàn giao thông”.  - Nhóm 2: Tập làm cô chú công an nói về các biển báo, đèn tín hiệu khi tham gia đường bộ.  - Làm quen bài hát: An toàn giao thông. | - Trưng bày sản phẩm mà trẻ làm được về chủ đề Giao thông.  - Nhận xét nêu gương cuối tuần - thưởng phiếu bé ngoan… | *Thứ 5: Tiếp tục rèn trẻ kỹ năng đội mũ bảo hiểm đúng cách.*  *Thứ 6: Tiếp tục rèn Kỹ năng vận động minh họa bài hát: “Cô dạy bé bài học giao thông”.* |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:**

| **TT** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích -Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |  |
| **1** | **Góc phân vai** | ***a. Nấu ăn***  ***- Căng tin nhà xe (N1,4)***  ***- Căng tin bến tàu (N2)***  ***- Căng tin sân bay (N3)*** | - Trẻ biết nhập vai chơi, giao tiếp tự nhiên giữa các thành viên trong nhóm.  - Trẻ biết các thao tác để chế biến món rau xào, cá rán.  - Biết bày và trang trí bàn ăn.  - Biết thực hiện công việc được giao, biết tôn trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi, biết sắp xếp đồ chơi gọn gàng. | - Phân công công việc trong nhóm chơi.  - Đeo tạp dề.  - Mua chọn thực phẩm.  - Sơ chế thực phẩm.  - Nấu bánh đa cua.  - Làm rau xào, cá rán.  - Bày bàn ăn.  - Thu dọn đồ chơi và cất đúng nơi qui định. | - Quyển Album; món ngon mỗi ngày, món ngon từ thịt lợn, thịt gà ngon lắm.  - Thao tác chế biến món rau xào.  - Thao tác chế biến món cá rán.  - Một số loại thực phẩm: Bánh đa nem, rau ngót, cua, cá rán.  - Đồ chơi nấu ăn: Bát, thìa, dao, thớt, nồi, chảo, tạp dề, màng bọc thực phẩm… | x | x | x | x |  |
| - Chế biến một số món ăn đơn giản như: cá rán, trứng, đùi gà rau xào, tôm rang, canh rau ngót, cà rốt, su hào… | - Một số loại thực phẩm làm bằng xốp, vải dạ; tôm, cua, cá trứng, su hào, cà rốt, rau ngót. | x | x |  |  |  |
| - Làm nem rán, cá rán, canh thịt cà chua. | - Một số loại thực phẩm làm bằng xốp, vải dạ; nem rán, rau cải, cà chua, bề bề, cá... |  |  | x | x |  |
| **b. Góc bác sĩ**  ***- Bệnh viện giao thông*** | - Trẻ biết nhập vai các bác sĩ, y tá. Biết mối quan hệ giữa bác sỹ và bệnh nhân.  - Trẻ biết thực hiện các thao tác khám và chăm sóc bệnh nhân thực hiện được các công việc, thao tác khám bệnh, băng bó tay chân khi bị gãy của bác sĩ.  - Biết nhắc nhở bệnh nhân thực hiện tốt 5K.  - Có thái độ ân cần chăm sóc bệnh nhân chu đáo. Biết tư vấn bệnh nhân chấp hành nghiêm túc qui định khi tham gia giao thông. | - Trẻ về nhóm chơi, phân công vai chơi: bác sĩ, y tá.  + Mặc trang phục: Chuẩn bị các đồ dùng khám bệnh.  + Nhắc bệnh nhân thực hiện sát khuẩn, đeo khẩu trang trước khi vào phòng khám.  + Lấy sổ xếp hàng theo thứ tự để khám bệnh.  + Hỏi thăm tình hình sức khỏe bệnh nhân.  - Khám bệnh. Tư vấn và chữa bệnh.  - Trẻ sắp xếp, thu dọn đồ dùng sau khi chơi. | - Bộ áo, mũ bác sỹ. Sổ khám bệnh.  - Giường khám bệnh.  - Bộ đồ chơi khám bệnh; súng đo nhiệt độ, nước sát khuẩn, khẩu trang, kéo, ống tiêm, máy đo nhịp tim, đo huyết áp, nẹp tay, nẹp chân, bông, băng, máy thở ôxy...  - Bảng lời khuyên (Nên và không nên khi tham gia giao thông). | x | x | x | x |  |
| - Siêu âm, cân đo cho bệnh nhân.  - Kiểm tra mắt cho bệnh nhân thông qua bảng đo thị lực. | - Máy siêu âm.  - Cân.  - Bảng đo thị lực. | x | x | x | x |  |
| - Kê đơn, phát thuốc, điều trị bệnh cho bệnh nhân.  - Dặn dò bệnh nhân về cách chăm sóc và bảo vệ cơ thể. | - Một số loại thuốc ho, thuốc bổ, thuốc bắc, các loại C. | x | x | x | x |  |
| **c. Góc bán hàng:**  ***- Siêu thị xe Hương Giang***  ***- Siêu thị đồ chơi (N2,3,4)*** | - Trẻ biết bày hàng theo đúng chủng loại và sắp xếp giá bán hàng đẹp mắt.  - Biết giao tiếp lịch sự, chào mời, và giao lưu với khách hàng đúng mực.  - Biết giới thiệu các mặt hàng, nói giá bán và lấy hàng theo nhu cầu của khách hàng.  - Biết đưa hàng bằng hai tay và nói lời cảm ơn. | - Trẻ về nhóm nhận vai chơi của mình.  - Trẻ thực hiện các thao tác sắp xếp, bày bán hàng.  - Mời chào khách hàng, giới thiệu mặt hàng, lấy hàng, trao đổi với khách mua hàng.  - Nói giá tiền, giao hàng, nhận hàng, trả tiền, nói cám ơn...  - Thu dọn đồ chơi sau khi chơi xong. | - Đồ dùng đồ chơi của góc bán hàng: Bảng giá, tiền đồ chơi, bảng giới thiệu sản phẩm mới. | x | x | x | x |  |
| - Bán các loại ô tô, xe máy xích lô, gương xe máy, mũ bảo hiểm, bình ác qui... | - Một số loại ô tô, mũ bảo hiểm, bình ác qui bằng các nguyên học liệu khác nhau do trẻ tự làm, ô tô đồ chơi… | x |  |  |  |  |
| - Bán các loại đồ chơi phương tiện giao thông đường thủy... | - Một số loại tàu, thuyền... bằng các nguyên học liệu khác nhau do trẻ tự làm, thuyền đồ chơi... |  | x |  |  |  |
| - Bán các loại đồ chơi phương tiện giao thông đường hàng không, đường sắt. | - Một số tàu hỏa, máy bay bằng các nguyên học liệu khác nhau do trẻ tự làm, máy bay đồ chơi, tàu hỏa đồ chơi... |  |  | x |  |  |
| - Bán các loại đồ chơi đèn báo giao thông, biển báo giao thông, trang phục cảnh sát, gậy giao thông, còi tín hiệu, mũ cảnh sát. | - Một số loại đồ chơi đèn báo giao thông, biển báo giao thông có dạng hình tròn, hình tam giác bằng các NHL khác nhau do trẻ tự làm.  - Trang phục cảnh sát, gậy giao thông, còi tín hiệu, mũ cảnh sát. |  |  |  | x |  |
| **2** | **Góc xây dựng** | ***- Xây bến xe Thượng Lý (N1)***  ***- Xây bến cảng Hải Phòng (N2)***  ***- Xây sân bay Cát Bi (N3)***  ***- Xây ngã tư đường phố (N4)*** | - Trẻ biết nhập vai các chú công nhân xây dựng, lựa chọn các nguyên học liệu để chắp ghép các hình khối khác nhau tạo thành công trình: Xây bến xe Thượng Lý, Xây bến cảng Hải Phòng, Xây sân bay Cát Bi phù hợp. Xây ngã tư đường phố.  - Trẻ biết hợp tác cùng nhau trong khi chơi, phân bố các khu vực khoa học, trẻ biết giao tiếp trong khi chơi, chơi đoàn kết và tạo ra công trình phù hợp theo ý thích và theo yêu cầu và biết thu dọn đồ chơi sau khi chơi xong.  - Biết giới thiệu và đặt tên cho công trình của mình. | - Trẻ về nhóm, phân công vai chơi, cùng nhau thỏa thuận chủ đề xây.  - Cùng nhau thu dọn đồ dùng, đồ chơi sau khi chơi. | - Tranh cung cấp kiến thức  - Bộ lắp ghép, gạch, hoa bằng hộp sữa, hàng rào, cây hoa, lá quả rời, cây quả nhựa... | x | x | x | x |  |
| - Xây khu để xe ô tô, xe máy, xe đạp, lắp ghép khuôn viên, căng tin, ghế đá.  - Đi mua một số đồ chơi ô tô khác nhau để đưa về bến. | - Một số loại ô tô làm từ các NHL khác nhau, bộ xếp hình để làm ghế. | x |  |  |  |  |
| - Xây bến cảng, lắp ghép tàu thuyền trên sông.  - Lắp ghép cây hoa, cây xanh, ghế đá.  - Đi mua một số đồ chơi tàu thuyền khác nhau để đưa về bến. | - Một số loại thuyền làm từ các NHL khác nhau. |  | x |  |  |  |
| - Xây sân bay Cát Bi Hải Phòng.  - Lắp ghép hàng cây xanh, cây ăn quả, ghế đá...  - Đi mua một số đồ - - Đi mua một số đồ chơi PTGT khác nhau để đưa về sân bay. | - Một số máy bay làm từ các NHL khác nhau |  |  | x |  |  |
| - Xây ngã tư đường phố  - Đèn tín hiệu, biển báo | - Một số biển báo cấm đỗ xe, mũi tên chỉ dẫn khu vực để xe máy, xe đạp, ô tô, đèn tín hiệu... |  |  |  | x |  |
| - Trẻ về nhóm, phân công vai chơi, cùng nhau thỏa thuận chủ đề xây.  - Cùng nhau thu dọn đồ dùng, đồ chơi sau khi chơi. | - Tranh cung cấp kiến thức  - Bộ lắp ghép, gạch, hoa bằng hộp sữa, hàng rào, cây hoa, lá quả rời, cây quả nhựa... | x | x | x | x |  |
| **3** | **Góc học tập** | ***- Tìm hiểu phương tiện giao thông đường bộ (N1)***  ***- Tìm hiểu phương tiện giao thông đường thủy (N2)***  ***- Tìm hiểu phương tiện giao thông đường sắt, đường hàng không (N3)***  ***- Tìm hiểu về một số luật lệ giao thông (N4)*** | - Biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích và thực hiện được các yêu cầu của cô.  - Biết xếp tương ứng 1 - 1, ghép đôi và biết được chữ số, số lượng, số thứ tự - Biết chọn hành vi đúng với khuôn mặt vui và hành vi sai với khuôn mặt mếu.  - Biết một số đặc điểm, tác dụng điểm, tác dụng của một số PTGT khác nhau.  - Biết thứ tự màu đèn tín hiệu trên cột đèn giao thông.  - Biết một số đồ dùng an toàn khi tham gia giao thông  - Biết tập tô, tập đồ các nét cơ bản: nét thẳng, nét ngang.  - Biết chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu  - Biết một số số điện thoại khẩn cấp của xe cấp cứu, cứu hộ, cảnh sát…  - Biết làm các bài tập tô nối, bài tập môi trường xung quanh theo yêu cầu của cô.  - Biết một số biển báo giao thông  - Biết qui trình đội mũ bảo hiểm đúng cách  - Biết tách gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 4.  - Biết sắp xếp theo qui tắc chiều dài của 3 đối tượng,  - Biết đưa các PTGT về đúng nơi hoạt động.  - Chủ động lựa chọn trò chơi, biết phối hợp các bạn trong nhóm chơi vui vẻ. | - Trẻ lựa chọn nội dung chơi theo ý trẻ. | - Mẫu cho các trò chơi.  - Bút sáp màu, thẻ số, gắn chấm tròn. | x | x | x | x |  |
| - Xếp theo chuỗi, xếp logic, xếp tương ứng, xếp theo qui tắc… | - Bảng chơi Xếp theo chuỗi, xếp logic, xếp tương ứng, xếp theo qui tắc  - Mẫu chơi  - Tranh lô tô rời có gai dính các phương tiện giao thông | x | x | x | x |  |
| - Chơi hành vi đúng sai khi tham gia giao thông. | - Bảng chơi: mặt cười, mặt mếu, tranh lô tô vượt đèn đỏ, dừng lại trước đèn đỏ, đi xe máy không đội mũ bảo hiểm, ngồi trong ô tô thò đầu ra ngoài cửa sổ… |  |  |  | x |  |
| - Tìm bộ phận còn thiếu của một số phương tiện giao thông. | - Bảng chơi, tranh mẫu ô tô, xe máy, xe đạp, tàu, thuyền, tàu hỏa, máy bay… còn thiếu một số bộ phận.  - Mảnh ghép bộ phận còn thiếu bánh xe, cánh quạt, mui tàu, ống khói… | x | x | x | x | Trò chơi dành cho trẻ chậm phát triển nhận thức |
| - Xếp thứ tự đèn trên cột đèn giao thông. | - Tranh cột đèn giao thông còn thiếu tín hiệu đèn.  - Hình còn thiếu của cột đèn giao thông: Hình tròn màu xanh, vàng, đỏ có gắn gai dính |  |  |  | x | Trò chơi dành cho trẻ chậm phát triển nhận thức |
| - Chơi chọn đồ dùng an toàn khi tham gia giao thông. | - Bảng chơi, mẫu chơi  - Hình ảnh ô tô, xe máy, máy bay, thuyền…  - Lô tô mũ bảo hiểm, đai địu trẻ em, áo phao, phao bơi, kính, túi khí ôxy. |  |  |  | x |  |
| - Tô đồ nét đứt đường về bến xe, bến tàu, sân bay, nhà ga. | - Bài tập tô đồ nét đứt đường về bến xe, bến tàu, sân bay, nhà ga, bút dạ xóa, khăn lau. | x | x | x | x |  |
| - Trẻ ghép hình các phương tiện giao thông. | - Tranh mẫu các hình ô tô, xe máy, tàu hỏa, tàu thủy, thuyền buồm, máy bay có nét kẻ và kí hiệu chấm tròn, hình học.  - Các mảnh tranh ô tô, xe máy, tàu hỏa, tàu thủy, thuyền buồm, máy bay cắt rời có kí hiệu. | x | x | x |  |  |
| - Chơi xếp hình các loại phương tiện giao thông. | - Hình mẫu: Ô tô tải, thuyền buồm, tàu hỏa, máy bay.  - Các hình học to nhỏ có màu sắc khác nhau: Hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. | x | x | x |  |  |
| - Tìm số điện thoại của xe cấp cứu, cứu hỏa, cảnh sát… | - Bảng chơi tìm số điện thoại của xe cấp cứu, cứu hộ, cảnh sát…  - Hình ảnh xe cấp cứu, cứu hỏa, cảnh sát…, thẻ số. |  |  |  | x |  |
| - Làm các bài tập khám phá và bài tập toán. | - Các bài tập khám phá:  + Tìm và nối phương tiện giao thông đường bộ về đúng nơi hoạt động.  + Tìm và nối bộ phận còn thiếu cho ô tô, xe máy.  - Các bài tập toán:  + Khoanh tròn và tô màu nhóm xe ô tô có số lượng là 4.  + Nối chữ số với số lượng ô tô, xe máy, xe đạp tương ứng.  + Vẽ thêm, gạch bớt số lượng ô tô, xích lô…theo yêu cầu có số lượng là 4.  - Bút dạ. | x |  |  |  |  |
| - Làm các bài tập khám phá và bài tập toán. | - Các bài tập khám phá:  + Tìm và nối phương tiện giao thông đường thủy về đúng nơi hoạt động.  + Tìm và nối bộ phận còn thiếu cho thuyền buồm, tàu thủy.  - Các bài tập toán:  + Khoanh tròn và tô màu nhóm thuyền nan có số lượng là 4.  + Nối chữ số với số lượng thuyền buồm, tàu thủy, thuyền nan, ca nô tương ứng.  + Vẽ thêm, gạch bớt số lượng thuyền buồm, tàu thủy, thuyền nan, ca nô… theo yêu cầu có số lượng trong phạm vi 4.  - Bút dạ. |  | x |  |  |  |
| - Các bài tập khám phá:  + Tìm và nối phương tiện giao thông đường hàng không, đường sắt về đúng nơi hoạt động.  + Tìm và nối bộ phận còn thiếu cho máy bay, tàu hỏa.  - Các bài tập toán:  + Khoanh tròn và tô màu nhóm máy bay, tàu hỏa có số lượng là 4.  + Nối chữ số với số lượng máy bay, tàu hỏa tương ứng.  + Vẽ thêm, gạch bớt số lượng máy bay, tàu hỏa theo yêu cầu có số lượng trong phạm vi 4. |  |  | x |  |  |
| - Các bài tập khám phá:  + Tìm và nối người tham gia giao thông đi đúng: Bé đi bộ trên vỉa hè, Sang đường có người dắt, Ngồi sau xe máy thắt đai và đội mũ bảo hiểm. Đá bóng dưới lòng đường, Sang đường không có người dắt, ngồi trên xe ô tô thò tay ra ngoài, Ngồi sau xe máy không đội mũ bảo hiểm…  + Khoanh tròn và gạch chéo người tham gia giao thông đúng và chưa đúng. |  |  |  | x |  |
| - Tìm biển báo giao thông đường bộ | - Bảng chơi. - Biển báo dành cho người đi bộ, biển cấm đi ngược chiều, biển chỉ dành cho xe thô xơ... |  |  |  | x |  |
| - Gắn biển báo cho ngã tư đường phố | - Mô hình bảng chơi: “Ngã tư đường phố” có các hình ảnh mũi tên chỉ đường đi thẳng, rẽ phải, rẽ trái, đỗ xe, vạch sang đường...  - Biển báo có gắn gai dính mũi tên chỉ đường đi thẳng, rẽ phải, rẽ trái, đỗ xe, vạch sang đường. |  |  |  | x |  |
| - Xếp đúng qui trình đội mũ bảo hiểm | - Bảng chơi, mẫu qui trình đội mũ bảo hiểm.  - Tranh rời về các qui trình.  - Mũi tên. |  |  |  | x |  |
| - Chơi tách gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 4. | - Bảng chơi tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 4. |  | x |  |  |  |
| - Chơi sắp xếp theo qui tắc chiều dài của ba đối tượng. | - Bảng chơi: Sắp xếp theo qui tắc chiều dài của 3 đối tượng. | x |  |  |  |  |
| - Chơi đưa phương tiện giao thông về đúng nơi hoạt động. | - Bảng chơi phân các khu vực: bầu trời, biển, ngã tư đường phố, đường ray.  - Lô tô các phương tiện giao thông. |  |  | x |  |  |
| - Chơi bé đi du lịch. | - Bảng chơi chia 4 cột có ghi: Bé đi đâu, bé đi với ai, đi bằng phương tiện gì, bé làm gì để đảm bảo an toàn giao thông, bé cảm thấy thế nào.  - Lô tô tranh: Các địa danh như đồ sơn, siêu thị, đà lạt, nha trang…, ông bà, bố mẹ, ô tô, xe máy, xe máy, máy bay, mũ bảo hiểm, dây đai an toàn, mặt cười, mặt mếu, mặt tức giận. | x | x | x |  |  |
| - Chơi bảng chun toán | - Bảng chun.  - Chun.  - Mẫu chơi có hình ô tô, thuyền buồm, máy bay. | x | x | x | x |  |
| - Chơi sách vải: đếm số lượng tương ứng, chia số lượng thành 2 phần, gắn cánh hoa… | - Sách vải: đếm số lượng tương ứng, chia số lượng thành 2 phần, gắn cánh hoa… | x | x | x | x |  |
| - Chơi với chiếc hộp kì diệu, vòng quay may mắn. | - Chiếc hộp kì diệu: Bên trong có ô tô, xe máy. Xe đạp, thuyền buồm, máy bay... bằng đồ chơi. Trẻ sờ và đoán xem tên là PTGT đường gì?  - Vòng quay may mắn: Trẻ quay vòng quay mũi tên chỉ vào nơi hoạt động thì trẻ tìm phương tiện giao thông tương ứng. | x | x | x | x |  |
| **4** | **Góc nghệ thuật** | **- *Xưởng sản xuất các loại PTGT (N1,2,3)***  ***- Xưởng sản xuất các loại biển báo giao thông (N2)*** | - Biết nói lên ý tưởng và tìm kiếm lựa chọn các nguyên vật phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.  - Biết xé, cắt giấy màu, tô, dán, trang trí, làm album.  - Biết đan tết sợi đôi.  - Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.  - Biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.  - Bước đầu biết gấp một số hình đơn giản  - Biết sử dụng khuôn in để in các hình tạo thành bức tranh đơn giản.  - Phát triển cho trẻ các cơ nhỏ của đôi bàn tay, ngón tay qua các hoạt động tạo hình và biết đặt tên cho sản phẩm của mình. | - Chọn nguyên vật liệu cần để thực hiện nội dung chơi. | - Một số NHL; Bút dạ, bút sáp, màu nước, khăn lau tay, khay đựng màu nước, keo, kéo, bìa cứng, bút lông, đất nặn, bảng đen, giấy vo, len các màu, giấy màu, lá cây khô, sách báo, tạp chí, hộp giấy các loại, xốp dính... | x | x | x | x |  |
| - Tô, dán, trang trí tranh vẽ xe ô tô, xe đạp, xe máy…  - Làm album Bé với phương tiện giao thông đường bộ. Những chiếc xe ngộ nghĩnh. | - Tranh rỗng vẽ xe ô tô, xe đạp, xe máy, các nguyên học liệu giấy vo, hạt ngô, giấy màu, vỏ trứng, vỏ hạt dưa.  - Mẫu trang trí tranh ô tô, xe đạp, xe máy bằng các nguyên học liệu.  - Album rỗng, một số tranh ảnh về xe đạp, xe máy, ô tô, xe đạp ba bánh... | x |  |  |  |  |
| - Tô, dán, trang trí tranh vẽ tàu thủy, thuyền, ca no…  - Làm album Bé với phương tiện giao thông đường thủy. Con thuyền ước mơ. | - Tranh rỗng vẽ tàu thủy, thuyền, ca no, các nguyên học liệu hạt ngô, mùn cưa, vải vụn.  - Mẫu trang trí tranh tàu thủy, thuyền, ca no bằng các nguyên học liệu.  - Album rỗng, một số tranh ảnh về tàu thủy, thuyền, ca no... |  | x |  |  |  |
| - Tô, dán, trang trí tranh vẽ tàu hỏa, máy bay, kinh khí cầu…  - Làm album Bé với phương tiện giao thông đường sắt, đường hàng không. Con tàu xanh xanh. | - Tranh rỗng vẽ tàu hỏa, máy bay, kinh khí cầu, các nguyên học liệu vỏ trấu, xốp màu, vỏ hạt dưa.  - Mẫu trang trí tranh tàu hỏa, máy bay, kinh khí cầu bằng các nguyên học liệu.  - Album rỗng, một số tranh ảnh về tàu hỏa, máy bay, kinh khí cầu... |  |  | x |  |  |
| - Tô, dán, trang trí tranh vẽ biển báo cấm, đèn tín hiệu, biển chỉ dẫn…  - Làm album Bé với an toàn giao thông; Những tấm biển biết nói. | - Tranh rỗng vẽ biển báo cấm, đèn tín hiệu, biển chỉ dẫn, các nguyên học liệu vỏ trứng, dây gai...  - Mẫu trang trí tranh biển báo cấm, đèn tín hiệu, biển chỉ dẫn bằng các nguyên học liệu.  - Album rỗng, một số tranh ảnh về biển báo cấm đi ngược chiều, cấm ô tô, đường dành cho người đi bộ... |  |  |  | x |  |
| - Bện quai mũ bảo hiểm. | - Bóng nhựa, dây len, khuy cài, gai dính.  - Mẫu mũ bảo làm bằng bóng nhựa . | x |  |  | x |  |
| - Làm ô tô, xe máy, xe đạp... bằng các nguyên học liệu. | - Giấy bìa, vỏ hộp sữa chua, vỏ hộp thuốc, nắp chai, giấy a4, giấy nhăn, băng dính hai mặt, xốp dính…  - Mẫu làm ô tô, xe máy, xe đạp... bằng các nguyên học liệu giấy bìa, vỏ hộp thuốc, vỏ hộp sữa chua, que đè lưỡi. | x |  |  |  |  |
| - Làm tàu thủy, thuyền, bè... bằng các nguyên học liệu. | - Bẹ chuối, lá tre, ống mút…  - Mẫu làm tàu thủy, thuyền, bè... bằng các nguyên học liệu bẹ chuối, lá tre, ống mút. |  | x |  |  |  |
| - Làm tàu hỏa, máy bay, kinh khí cầu... bằng các nguyên học liệu. | - Chai nhựa, vỏ hộp sữa cũ, que đè lưỡi, lõi giấy…  - Mẫu làm tàu hỏa, máy bay, kinh khí cầu... bằng các nguyên học liệu chai nhựa, vỏ hộp sữa cũ, que đè lưỡi, lõi giấy |  |  | x |  |  |
| - Làm biển báo giao thông, đèn tín hiệu bằng các nguyên học liệu. | - Dưỡng hình tam giác, hình tròn được cắt bằng bìa, giấy màu, một số hình ảnh ô tô, xe máy…  - Mẫu làm biển báo giao thông, đèn tín hiệu. |  |  |  | x |  |
| - Nặn ô tô tải. | - Đất nặn, bảng nặn, đĩa đựng sản phẩm.  - Mẫu nặn ô tô tải. | x |  |  |  |  |
| - Nặn biển báo. | - Đất nặn, bảng nặn, đĩa đựng sản phẩm.  - Mẫu nặn biển báo cấm. |  |  |  | x |  |
| - Gấp thuyền. | - Giấy màu.  - Mẫu thuyền gấp bằng giấy màu.  - Bảng các bước gấp thuyền. |  | x |  |  |  |
| - Gấp máy bay. | - Giấy màu.  - Mẫu máy bay gấp bằng giấy màu.  - Bảng các bước gấp máy bay. |  |  | x |  |  |
| - In hình màu nước khuôn in rỗng về một số phương tiện giao thông đường bộ. | - Khuôn in rỗng: xe đạp, xe máy, ô tô, ông mặt trời, cây, hoa, lá. | x |  |  |  |  |
| - In hình màu nước khuôn in rỗng về một số phương tiện giao thông đường thủy. | - Khuôn in rỗng: tàu thủy, thuyền, cano. |  | x |  |  |  |
| - In hình màu nước khuôn in rỗng về một số phương tiện giao thông đường sắt, hàng không. | - Khuôn in rỗng: tàu hỏa, máy bay, kinh khí cầu. |  |  | x |  |  |
| - In hình màu nước khuôn in rỗng về một số biển báo giao thông, đèn tín hiệu. | - Khuôn in rỗng: biển báo cấm, đèn tín hiệu. |  |  |  | x |  |
| **5** | **Góc sách truyện** | ***Truyện kể về các loại PTGT***  ***(N1,2,3)***  ***- Truyện kể về một số luât lệ giao thông (N4)*** | - Biết phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách, truyện. "Đọc" truyện qua các tranh vẽ. Biết giữ gìn và bảo vệ sách, biết sử dụng ngôn ngữ để kể chuyện sáng tạo về giao thông.  - Trẻ biết đọc bài thơ chữ to và thể hiện qua giọng đọc, biểu cảm.  - Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc theo tranh, với rối, đồ chơi về phương tiện giao thông, hành vi văn minh khi tham gia giao thông.  - Biết đóng vai các nhân vật trong truyện: | - Trẻ cầm sách, lật giở, đọc truyện đúng chiều. Xem sách truyện mua sẵn. | - Các loại truyện mua sẵn về các loại phương tiện và luật lệ giao thông: Xe Lu và xe Ca, Xe đạp con trên đường phố, Qua đường, Kiến con đi ô tô, Một phen sợ hãi, Câu chuyện về chú xe ủi. | x | x | x | x |  |
| - Xem Album cô và trẻ cùng làm. | - Album bộ sưu tập: Bé với phương tiện giao thông đường bộ. Những chiếc xe ngộ nghĩnh... | x |  |  |  |  |
| - Album bộ sưu tập: Bé với phương tiện giao thông đường thủy. Con thuyền ước mơ. |  | x |  |  |  |
| - Album bộ sưu tập: Bé với phương tiện giao thông đường sắt, đường hàng không. Con tàu xanh xanh. |  |  | x |  |  |
| - Album bộ sưu tập: Bé với an toàn giao thông; Những tấm biển biết nói. |  |  |  | x |  |
| - Xem sách truyện hình lục lăng, rút, lật giở. | - Quyển câu đố về các phương tiện giao thông.  - Truyện rút nội dung: “Chuột con đi ô tô”. | x | x | x | x |  |
| - Đọc thơ chữ to: Xe cần cẩu, tiếng động quanh em. | - Thơ chữ to kèm hình ảnh theo nội dung bài thơ: "Xe cần cẩu". | x |  |  |  |  |
| - Thơ chữ to kèm hình ảnh theo nội dung bài thơ: "Tiếng động quanh em". |  |  | x |  |  |
| - Gắn tranh, kể chuyện sáng tạo theo tranh với nội dung câu chuyện: Tàu thủy tí hon; Ba ngọn đèn giao thông. | - Tranh liên hoàn nội dung câu chuyện: Tàu thủy tí hon. |  | x |  |  |  |
| - Tranh liên hoàn nội dung câu chuyện: Ba ngọn đèn giao thông. |  |  |  | x |  |
| - Trẻ nhìn hình ảnh và kể lại chuyện theo ý hiểu của trẻ. | - Truyện chữ to kèm hình ảnh theo nội dung câu chuyện: Tàu thủy tí hon. |  | x |  |  |  |
| - Truyện chữ to kèm hình ảnh theo nội dung câu chuyện: Xe đạp con trên đường phố. |  |  |  | x |  |
| - Trẻ sử dụng rối để kể chuyện. | - Rối khối các nhân vật theo nội dung câu chuyện: Tàu thủy tí hon. |  | x |  |  |  |
| - Rối dẹt các nhân vật theo nội dung câu chuyện: Xe đạp con trên đường phố. |  |  |  | x |  |
| - Rối dây các nhân vật theo nội dung câu chuyện chuột con đi ô tô. | x |  |  |  |  |
| - Trẻ kể chuyện sáng tạo theo ý thích của trẻ về các phương tiện giao thông bằng các loại rối làm từ các nguyên học liệu khác nhau. | - Một số rối que, rối dẹt, rối khối hộp, rối dật dây, rối kẹp, rối lò xo, rối tay, rối ngón tay... về một số phương tiện giao thông: ô tô, xe máy, xe đạp, tàu thủy, thuyền buồm, sà nan, thuyền thúng, máy bay, tàu hỏa... | x | x | x | x |  |
| - Đóng kịch truyện: “Xe đạp con trên đường phố”. | - Mũ đóng kịch: Đèn giao thông màu xanh, vàng, đỏ, cảnh sát giao thông, xe đạp. |  |  |  | x |  |
| **6** | **Góc vận động** | ***- Bé cùng vui khỏe*** | - Trẻ biết chơi một số trò chơi phát triển thể lực và các nhóm cơ nhỏ: tự cài - cởi cúc, xâu - buộc dây.  - Trẻ thực hiện được các yêu cầu của trò chơi khéo léo.  - Trẻ thực hiện được vận động vo, xoáy, xoắn, vặn.  - Trẻ hợp tác với bạn khi chơi tích cực tham gia hoạt động. | - Trẻ vào góc chơi, chọn đồ chơi, bạn chơi.  - Chơi với quyển sách đa năng: Đóng mở cúc áo, buộc dây giầy, đan, bện, tết...  - Chơi đập ruồi, câu cá khô, gắp cốc, tìm đường nhanh nhất, bắn nắp chai.  - Xoáy ốc vít, ghép hình bằng nam châm. | - Bộ sách đa năng: đóng mở cúc, đan bện tết, kéo khóa, buộc dây...  - Rổ chơi đập ruồi, câu cá, gắp cốc. Hộp chơi bắn nắp chai. Hộp chơi tìm đường nhanh nhất.  - Mô hình bộ đồ chơi giao thông xoáy ốc vít, ghép hình bằng nam châm. | x | x | x | x |  |

**VI. HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 4: “LUẬT LỆ GIAO THÔNG”.**

**Thứ hai, ngày 04 tháng 04 năm 2022**

**Tên hoạt động học: VĐCB “Bật liên tục về phía trước”**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên vận động, biết dùng sức mạnh của chân bật liên tục về phía trước một cách chính xác.

**2. Kĩ năng:**

- Trẻ có kỹ năng nhún chân lấy đà bật liên tục phía trước, bật khéo léo không chạm vào vòng, rèn sự khéo léo và nhanh nhẹn của trẻ.

**3. Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tích cực tham vào các hoạt động, góp phần giáo dục trẻ biết thực hiện đúng luật giao thông.

**II. CHUẨN BỊ:**

- Địa điểm: Sân tập bằng phẳng, rộng rãi.

**1. Đồ dùng của cô:**

**-** Hai đoạn ống nước mỗi đoạn dài 25 cm.

- 1 bộ trang phục công an.

- Sắc xô.

- Nhạc bài hát: “Em đi qua ngã tư đường phố, Em là công an tý hon, Cô dạy bé bài học giao thông”.

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Trang phục của trẻ: 30 bộ trang phục công an gọn gàng, phù hợp để tham gia vào hoạt động.

- Mỗi trẻ một ống nước màu xanh 20 cm, một ống nước màu đỏ 20cm, ống nối, cút nối đủ cho số trẻ.

- 30 quả bóng, rổ đựng bóng.

**III. TIẾN HÀNH:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| **1. Hoạt động 1:**  - Chào mừng các chú công an tí hon đến với sân chơi “An toàn giao thông”. Đến với sân chơi hôm nay có sự tham gia của các đội chơi: Công an giao thông, cảnh sát cơ động. Chương trình có ba phần khởi động, chung sức, về đích.  - Trẻ tham phần thi thứ nhất: Khởi động.  - Cho trẻ đi lấy ống nối lắp vào ống nước tạo thành gậy.  - Cô và trẻ cầm gậy đi điều tiết giao thông kết các kiểu đi khác nhau: Lên dốc, xuống dốc, qua hang, đi nhanh, đi chậm, về bến, kết hợp với nhạc bài hát: “Em là công an tý hon”.  **2. Hoạt động 2:**  - Tiếp theo chương trình mời các chú công an tí hon đến với phần thi thứ hai “Chung sức”.  - Tập BTPTC tập kết hợp với gậy ống nước theo nhạc bài hát “Cô dạy bé bài học giao thông”. (4 lần x 8 nhịp)  + Tay: Co và duỗi tay.  + Lưng, bụng, lườn: Đứng cúi người về trước tay chạm ngón chân.  + Chân: Bước một chân ra trước, khuỵu gối.  + Bật: Bật tách khép chân.  + Động tác nhấn mạnh: Bật.  **- VĐCB: “Bật liên tục về phía trước”**  - Cô yêu cầu 4 trẻ một nhóm, dùng các cút nối, nối các ống cút vào gậy ống nước thành ô vuông, sau đó yêu cầu trẻ xếp 5 ô vuông liên tiếp nhau, chia sang 2 bên.  *\* Trẻ khác giúp bạn T cùng đặt ống nước vào đúng vị trí*  - Cô hỏi trẻ: Với ô vuông vừa xếp các chú công an tí hon có thể chơi được trò chơi hay vận động gì?  - Cho trẻ lên thực hiện theo ý tưởng.  - Cô thống nhất vận động “Bật liên tục về phía trước”.  - Cô tập lần 1 cho trẻ quan sát.  - Lần 2 cô tập và phân tích vận động.  + Tư thế chuẩn bị: Hai tay chống hông, đứng trước ô vuông.  + Thực hiện: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng sắc xô khuỵu gối lấy đà chân hơi kiễng gót và bật chụm chân vào ô thứ nhất, tiếp tục bật vào các ô tiếp theo cho đến hết (khi bật bật liên tục về phía trước, bật nhẹ nhàng và tiếp đất bằng mũi bàn chân, chân không dẫm vào ô) sau đó đi về cuối hàng.  - Cô cho trẻ 2 đội lên thực hiện vận động (Cô bao quát, sửa sai và động viên trẻ).  - Lần 2: Tăng thêm một ô nữa để cho 2 đội thi đua nhau thời gian là 1 bản nhạc.  - Cô hỏi trẻ tên vận động.  - Cô giới thiệu phần thi thứ 3: “Về đích”.  - Để nâng cao sức khỏe, các chú công an sẽ tham gia trò chơi “Chuyển bóng”.  - TCVĐ: “Chuyển bóng”.  - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội, hai bạn tạo thành 1 cặp dùng gậy của mình cùng khiêng bóng khéo léo đem về đích. Đội nào chuyển được nhiều bóng hơn đội đó chiến thắng.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần kết hợp với nhạc bài hát: “An toàn giao thông”  **3. Hoạt động 3:**  - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập, kết hợp hít thở nhẹ nhàng | *Dấu (\*) là hoạt động dành cho bạn T chậm phát triển nhận thức.* |

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

*1.Tình trạng sức khỏe của trẻ*

- Dự kiến hoạt động quan sát: Theo dõi sức khỏe trẻ sau khi bị mắc Covid - 19 đi học trở lại.

- Dự kiến biện pháp: Theo dõi sức khỏe trẻ trong ngày. Cho trẻ chơi những trò chơi mang tính vừa sức.

*2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.*

- Dự kiến hoạt động quan sát: Cảm xúc của trẻ khi đến trường sau những ngày nghỉ dịch Covid - 19 dài ngày. (một số trẻ không thích đi học)

- Dự kiến nguyên nhân: Chưa mạnh dạn, tự tin vào lớp cùng cô và các bạn.

- Dự kiến biện pháp: Cô động viên, khích lệ trẻ, khuyến khích các bạn trong lớp rủ bạn cùng chơi.

*3. Kiến thức - kĩ năng của trẻ*

\* Dự kiến quan sát trò chơi trong hoạt động góc: Trò chơi vận động tinh “Cài - cởi cúc, xâu - buộc dây”

- Dự kiến nguyên nhân: Một số trẻ kỹ năng phối hợp hai tay để cài khuy còn hạn chế.

- Dự kiến biện pháp: Cô làm mẫu lại cho trẻ quan sát và trẻ thực hiện cùng cô.

\* Dự kiến quan sát hoạt động học: VĐCB “Bật liên tục về phía trước”

- Dự kiến mục tiêu quan sát: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật tiến liên tục về phía trước

- Dự kiến nguyên nhân: Kỹ năng tiếp đất của một số trẻ chưa tốt.

- Dự kiến biện pháp: Cô phân tích hướng dẫn và cho trẻ đó thực hiện lại cùng cô. Và rèn kỹ năng tiếp đất nhẹ nhàng bằng hai mũi bàn chân rồi từ từ hạ gót chân xuống vào giờ hoạt động ngoài trời.

***Thứ ba, ngày 05 tháng 04 năm 2022***

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CHƠI THEO HƯỚNG TRẢI NGHIỆM**

**Tên hoạt động học: Hoạt động trải nghiệm “Bé tìm hiểu về biển báo giao thông luật lệ giao thông đường bộ”**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**I/ MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết đặc điểm, tác dụng của đèn tín hiệu giao thông và một số biển báo giao thông phổ biến.

- Biết người đi bộ đi trên vỉa hè, khi qua đường cần chú ý tín hiệu đèn và đi trên vạch kẻ sơn trắng hoặc đi sát lề đường bên phải.

- Biết người và các phương tiện tham gia giao thông cần đi đúng phần đường qui định.

- Biết khi tham gia giao thông bằng các phương tiện xe máy, xe đạp điện cần đội mũ bảo hiểm.

**2. Kĩ năng:**

- Trẻ lắp ghép đèn tín hiệu, biển báo giao thông đúng yêu cầu.

- Trẻ điều khiển các phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ đúng qui định.

- Rèn trẻ kỹ năng nhận biết các loại biển báo, luật giao thông nhanh, đúng chính xác khi tham gia các hoạt động.

**3. Thái độ:**

- Trẻ tích cực tham gia các họat động qua đó góp phần giáo dục trẻ biết chấp hành tốt một số luật lệ khi tham gia giao thông, thực hiện 1 số qui định về luật giao thông phù hợp với độ tuổi.

**II/ CHUẨN BỊ:**

**1. Địa điểm:**

- Sân trường trải cỏ.

**2. Đồ dùng:**

**\*Đồ dùng của trẻ:**

- Mô hình ngã tư đường phố được làm từ ống nước.

- Đèn tín hiệu: 4 cái (các bộ phận đèn tín hiệu rời, xoay và di chuyển được).

- Một số loại biển báo: Cấm đi ngược chiều (các bộ phận biển cấm đi ngược chiều tháo rời).

- Vạch kẻ sang đường bằng vải dạ màu trắng cắt hình chữ nhật (60x10): 40 cái.

- Bục bùng binh.

- Các loại phương tiện giao thông: xe đạp, xe máy, ô tô…

- Mũ bảo hiểm: 15 chiếc.

**\*Đồ dùng của cô:**

- Trang phục cảnh sát giao thông: 1 bộ

- Còi, gậy chỉ đường

**III. TIẾN HÀNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| **1. Trải nghiệm thực tế:**  **1.1. Tập trung và tổ chức các hoạt đông**  - Tập trung trẻ ngồi xung quanh cô ở dưới sân trường trải cỏ .  - Cho trẻ hát bài: Em đi qua ngã tư đường phố.  - Hỏi trẻ: Các con vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về điều gì?  + Hôm nay ai đưa con đi học? Đi bằng phương tiện gì? Khi đi trên đường đi ở phía bên tay nào?  - Cho trẻ quan sát mô hình ngã tư đường phố trên sân trường.  - Đàm thoai:  + Trên sân trường hôm nay có gì?  - Cho trẻ quan sát cột đèn tín hiệu và hỏi trẻ:  + Đây là gì? (Đèn tín hiệu).  + Đèn tín hiệu có màu gì? Có dạng hình gì? Các tín hiệu đèn màu được sắp xếp như thế nào?  + Khi gặp tín hiệu đèn màu xanh (đỏ, vàng) con cần làm gì?  => Cô khái quát lại: Đèn tín hiệu được lắp theo chiều dọc, đèn đỏ ở trên, đèn vàng ở giữa, đèn xanh ở dưới. Khi gặp tín hiệu đèn đỏ các phương tiện giao thông dừng lại , đèn vàng các phương tiện giao thông đi chậm chuẩn bị dừng lại, đèn xanh các phương tiện giao thông được phép đi.  - Trò chơi: Đèn tín hiệu.  - Cô ra câu đố về biển báo cấm đi ngược chiều (Hình tròn nền đỏ, vạch trắng ở giữa. Đố bé là biển gì?)  - Cho trẻ quan sát biển cấm đi ngược chiều và hỏi trẻ:  + Đây là biển gì? Biểm cấm đi ngược chiều có đặc điểm gì? (Biển có dạng hình gì? Màu sắc ra sao? Có gì ở giữa?).  + Khi tham gia giao thông gặp biển báo này chúng mình phải làm gì?  => Cô khái quát lại: Biển báo có dạng hình tròn, nền đỏ, có gạch trắng ở giữa là biển cấm đi ngược chiều. Khi tham gia giao thông gặp biển báo này có nghĩa là các con không được đi ngược chiều.  - Trò chơi: Lái xe. (Lái xe đến ngã tư đường phố).  - Cô cho trẻ quan sát vạch trắng dành cho người đi bộ khi muốn sang đường và trò chuyện:  + Ở ngã tư đường phố người đi bộ muốn sang đường cần chú ý những gì?  + Còn những qui định nào cần chú ý khi tham gia giao thông?  => Giáo dục trẻ: Khi tham gia giao thông cần chấp hành tốt các qui định: đi đúng làn đường, đội mũ bảo hiểm, chấp hành đúng tín hiệu đèn giao thông và luật lệ khi tham gia giao thông đường bộ.  \* Mở rộng: Ngoài tín hiệu đèn và biển báo, khi tham gia giao thông các con còn phải tuân thủ sự chỉ dẫn của ai?  - Cô mời 1 cô giáo đóng vai chú cảnh sát giao thông và đứng vào bùng binh làm động tác chỉ dẫn.  **1.2. Nội dung chính**  - Cô giới thiệu chương trình: Ngày hôm nay lớp mình có tổ chức chương trình “Tôi yêu Việt Nam”. Cô cháu mình sẽ cùng trải nghiệm các hoạt động tham gia giao thông trên ngã 4 đường phố.  - Chơi trò chơi: Ai nhanh hơn.  - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: Chia trẻ về 3 nhóm.  + Nhóm 1: Dựng, lắp ghép tín hiệu đèn giao thông  + Nhóm 2: Ghép biển báo cấm đi ngược chiều.  + Nhóm 3: Sắp xếp vạch sơn trắng dành cho người đi bộ sang đường.  - Trò chơi: Bé tham gia giao thông.  - Cho trẻ về vị trí, lựa chọn phương tiện, chuẩn bị đồ dùng.  + Lần 1: Sử dụng các phương tiện giao thông đi theo ý thích của trẻ (Cô bao quát, nhận xét. sửa sai).  + Lần 2: Trẻ đi theo tín hiệu đèn giao thông .  + Lần 3: Đi theo chỉ dẫn của công an giao thông.  - Cô tạo một số tình huống cho trẻ xử lí:  - Cho trẻ đứng trên phần vỉa hè của ngã tư đường phố, quan sát các tình huống.  + Tình huống 1: Người đi bộ sang đường không nhìn đèn tín hiệu.  + Tình huống 2: Người ngồi sau xe đạp không ngồi đúng tư thế (đứng lên trên yên xe).  1.3. Kết thúc hoạt động trải nghiệm  - Cô nhận xét, tuyên dương các hoạt động mà trẻ vừa thực hành trải nghiệm.  **-** Giáo dục trẻ biết chấp hành tốt các luật lệ khi tham gia giao thông.  **2*.*****Hoạt động chia sẻ, khuyến khích trẻ chia sẻ kinh nghiệm và vận dụng kinh nghiệm**  - Kết thúc hoạt động trò chuyện với trẻ về hoạt động mà trẻ đã thực hành trải nghiệm (Con vừa tham gia hoạt động gì? Con cảm thấy như thế nào? Vì sao?)  **2.1 Hướng dẫn trẻ rút ra kinh nghiệm cho bản thân**  - Giáo viên hướng dẫn trẻ rút ra các kinh nghiệm của trẻ qua buổi trải nghiệm. Sử dụng các câu hỏi sau:  + Sau buổi trải nghiệm hôm nay, con đã được những gì?  + Hãy nói về những điều con thích?  - Kĩ năng hợp tác:  + Muốn các bạn đều được tham gia trải nghiệm và chơi an toàn, các con sẽ phối hợp với nhau như thế nào?  - Kĩ năng xử lí tình huống:  + Khi gặp khó khăn, con cần phải làm gì?  + Thấy bạn gặp khó khăn, cần giúp đỡ, con sẽ làm gì?  - Kinh nghiệm khác:  + Khi muốn nhờ ai giúp mình sang đường, các con cần phải nói như thế nào?  + Thấy có người chưa tuân thủ luật lệ giao thông, con sẽ làm gì?  **2.2. Định hướng trẻ vận dụng kinh nghiệm vào thực tiễn**  - Đàm thoại với trẻ:  + Các con có thể tham gia giao thông ở đâu? và cùng với ai?  - Định hướng vận dụng kinh nghiệm vào các hoạt động cụ thể:  + Khi tham gia giao thông cùng người thân các con cần chú ý điều gì?  - Hướng dẫn trẻ lưu lại kết quả vận dụng kinh nghiệm trong hoạt động:  + Hướng dẫn trẻ làm nhật kí bằng hình ảnh ghi lại kết quả vận dụng kinh nghiệm. |  |

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

*1.Tình trạng sức khỏe của trẻ*

- Dự kiến hoạt động quan sát: Trẻ bị sốt.

- Dự kiến biện pháp: Theo dõi sức khỏe trẻ, thường xuyên kiểm tra, đo nhiệt độ (nếu trẻ sốt cao, không giảm cô cho trẻ xuống phòng y tế nằm, liên lạc thông báo với phụ huynh). Trao đổi tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày với phụ huynh.

*2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.*

- Dự kiến hoạt động quan sát: Trong giờ hoạt động học

- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ chưa tập trung chú ý nghe cô hướng dẫn.

- Dự kiến biện pháp: Nhắc nhở, tạo tình huống để thu hút trẻ tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.

*3.Kiến thức - kĩ năng của trẻ*

- Dự kiến mục tiêu quan sát: Biết một số luật lệ qui định an toàn khi tham gia giao thông

- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ điều khiển phương tiện giao thông là xe đạp còn đỗ dừng xe trước tin hiệu đèn đỏ vào phần đường dành cho người đi bộ.

- Dự kiến biện pháp: Cô kịp thời trao đổi về qui định dừng đỗ xe khi gặp đèn đỏ. Cho trẻ thực hành lại.

***Thứ tư, ngày 06 tháng 04 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Kể truyện “Xe đạp con trên đường phố”**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu chuyện.

**2. Kĩ năng:**

- Rèn khả năng chú ý lắng nghe, trả lời câu hỏi rõ ràng, đủ câu, đủ ý và nghi nhớ có chủ đích.

**3. Thái độ:**

- Trẻ hứng thú nghe cô kể chuyện và tham gia tích cực các hoạt động. Qua câu chuyện cô giáo dục trẻ khi sang đường phải có người lớn dắt.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng của cô:**

**-** 1 xe đạp đồ chơi (loại nhỏ có bấm chuông)

- Sa bàn có mô hình đường phố, rối hộp (Xe đạp, ô tô tải, ô tô con, xe buýt)

- Tranh động có nội dung câu chuyện “Xe đạp con trên đường phố”

- Đèn pha, khung rối.

- Nhạc bài hát: Đi xe đạp.

**III. TIẾN HÀNH:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| **1. Hoạt động 1: Chiếc xe đạp xinh**  - Tặng cho trẻ 1 hộp quà và cho 2 - 3 trẻ lên sờ và đoán trong hộp quà có gì?  + Cô cùng trẻ lấy xe đạp trong trong hộp ra cả lớp quan sát.  - Đàm thoại:  - Đây là gì? Xe đạp dùng để làm gì? Chuông xe đạp kêu như thế nào?  - Cô cho trẻ bấm chuông và cả lớp bắt chước tiếng chuông kêu.  **2. Hoạt động 2: Xe đạp con trên đường phố**  - Cô giới thiệu tên câu chuyện: “Có một chiếc xe rất thích đi dạo quanh phố phường và khi đi do không tập trung chú ý nên suýt gây ra tai nạn”. Muốn biết diễn biến câu chuyện như thế nào cô sẽ kể cho các con nghe câu chuyện “Xe đạp con trên đường phố”.  - Cô kể chuyện lần 1 kết hợp với tranh động.  - Giảng nội dung: “Xe đạp con ở nhà một mình buồn quá nên đã đi ra đường phố. Vì mải nói chuyện và ngẫm nghĩ xe đạp con đã đi sang phần đường của xe khác nên suýt nữa đã xảy ra tai nạn. Được chị xe hơi nhắc nhở và giúp đỡ xe đạp con đã trở về đi đúng làn đường của mình”.  - Trò chơi: “Đạp xe”  - Cô cho 2 trẻ ngồi đối mặt, 2 tay chống ra sau, sau đó 2 chân chạm vào nhau và đạp. Trẻ vừa chơi vừa đọc:  “Đạp xe đạp tôi mời các bác lên xe  Đạp xe đạp tôi mời các bác xuống xe”.  - Lần 2 cô kể kết hợp với rối hộp, sa bàn:  - Đàm thoại:  + Cô vừa kể các con nghe câu chuyện gì?  + Trong câu chuyện có những xe gì?  + Bạn nào cho cô biết xe đạp đã đi đâu?  + Bạn đã thấy những gì ngoài đường?  + Bạn xe đạp đã hỏi bác xe tải như thế nào?  + Xe buýt đi bên cạnh đã nói gì?  + Chị xe hơi đã nói gì với xe đạp?  + Vì sao xe đạp suýt gặp tai nạn? *(\* Rèn trẻ trả lời câu phức)*  + Khi sang đường các con phải làm gì?  -> Giáo dục trẻ: Phải biết vâng lời bố mẹ và không được tự ý ra đường chơi, khi sang đường phải có người dắt.  - Trò chơi: “Chở bạn đi chơi”  - Cho 2 trẻ thành 1 cặp, 1 bạn lái xe chở bạn đằng sau, bạn đằng sau giả vờ ngồi bám vào eo bạn ,1 tay xoay tròn giả làm bánh xe đang chạy  **3. Hoạt động 3*:*** **Vui hát cùng xe đạp**  - Cô kể lần 3 kết hợp với rối bóng.  - Cô và trẻ múa hát bài: “Đi xe đạp” | *Dấu \* là câu hỏi rèn cho trẻ trả lời câu phức*. |

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ

- Dự kiến hoạt động quan sát: Cháu bị nôn trong giờ ăn.

- Dự kiến biện pháp: Theo dõi sức khỏe trẻ, động viên khuyến khích trẻ ăn hết suất. Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ vào giờ trả trẻ.

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

- Dự kiến hoạt động quan sát: Giờ hoạt động ngoài trời

- Dự kiến nguyên nhân: Một số trẻ chưa biết bảo quản đồ dùng đồ chơi khi chơi.

- Dự kiến biện pháp: Nhắc nhở trẻ kịp thời. Tiếp tục theo dõi hành vi của trẻ trong quá trình chơi.

3. Kiến thức- kĩ năng của trẻ

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm

- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ trả lời câu hỏi chưa đúng trọng tâm các câu hỏi đàm thoại nội dung câu chuyện của cô.

- Dự kiến biện pháp: Cô gợi mở, đặt lại câu hỏi để trẻ trả lời cho đúng trọng tâm. Động viên khen ngợi trẻ kịp thời.

***Thứ năm, ngày 07 tháng 04 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tự đội mũ bảo hiểm đúng cách. Biết đội mũ bảo hiểm lúc ngồi trên xe máy, xe đạp điện để tham gia giao thông.

2. Kĩ năng:

- Trẻ có kĩ năng cài, mở quai mũ và đội mũ đúng cách. Rèn kĩ năng quan sát và ghi nhớ.

3. Thái độ:

- Trẻ hào hứng tích cực tham gia các hoạt động. Qua đó góp phần giáo dục trẻ có ý thức đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe gắn máy, xe máy điện. Chấp hành tốt các quy định khi tham gia giao thông.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Chuẩn bị của cô:

- Mũ bảo hiểm của cô. Khách mời: Chú công an.

- Video các bước đội mũ bảo hiểm đúng cách. Powerpoint về hành vi đúng sai khi đội mũ bảo hiểm, nhạc bài “Đi đâu mà vội mà vàng”

- Rổ đựng thẻ có đáp án 1,2,3

2. Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ một mũ bảo hiểm.

**III. TIẾN HÀNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| **1. Hoạt động 1:Bé với an toàn giao thông**  - Cô giới thiệu đội chơi, người dẫn chương trình  - Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Đèn tín hiệu giao thông”  - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi: Cô đưa ra 3 đèn giao thông xanh, đỏ, vàng, cho trẻ đi vòng tròn kết hợp nhạc bài hát “An toàn giao thông”. Khi cô giơ các tín hiệu đèn thì trẻ làm theo tín hiệu đèn cô giơ.  - Đàm thoại: + Các con vừa chơi trò chơi gì?  + Ngoài việc thực hiện tín hiệu đèn giao thông các con khi ngồi trên xe máy, xe đạp điện cần phải làm gì?  **2. Hoạt động 2:Bé đội mũ bảo hiểm đúng cách**.  - Cô cho trẻ xem video người tham gia giao thông đội mũ bảo hiểm và không đội mũ bảo hiểm  - Vừa xem video cô và trẻ vừa đàm thoại:  + Các con có nhận xét gì về video này?  + Theo các con đội mũ bảo hiểm như thế nào là đúng?  - Để trả lời câu hỏi cô mời chú công an giao thông sẽ hướng dẫn các con cách đội mũ bảo hiểm đúng cách  + Bước 1: Cầm mũ bảo hiểm lên, đặt phần kính mũ ra trước, đội mũ lên đầu.  + Bước 2: Hai tay cầm khuy cài trên dây mũ và cài khuy vào nhau.  + Bước 3: Dùng 2 ngón tay để giữa cằm và dây mũ nếu quai mũ vừa vặn là được.  + Bước 4: Lấy tay hạ phần kính mũ bảo hiểm xuống.  - Chú công an hướng dẫn trẻ cách tháo mũ bảo hiểm  + Tay phải giữ khuy của mũ bảo hiểm đồng thời tay trái dùng 2 ngón tay cái và tay trỏ, bóp mạnh vào khuy, tay phải kéo khuy ra khỏi chốt.  - Trò chơi: Đi siêu thị.  - Cách chơi: Cô cho trẻ đi siêu thị lựa chọn và mua cho mình 1 mũ bảo hiểm đội lên đầu về tổ đứng  - Cả lớp nhận xét nhau (Cô nhờ chú công an hướng dẫn trẻ đội mũ đúng cách nếu trẻ đội sai)  - Muốn tháo mũ bảo hiểm ra các con làm như thế nào? (Trẻ nhắc lại các thao tác chú công an hướng dẫn)  - Cho cả lớp thực hành tháo mũ bảo hiểm (Giáo viên theo dõi trẻ)  - Cho trẻ nhận xét nhau  + Bạn nào tháo mũ bảo hiểm nhanh?  + Bạn nào chưa tháo được mũ?  + Vì sao bạn không tháo được mũ?  - Cô sửa sai hướng dẫn lại trẻ chưa biết cách đội  - Cô cho trẻ đội mũ bảo hiểm cho nhau: Thực hiện xem ai đội và tháo mũ nhanh trên thời gian bấm giờ tích tắc trên vi tính  **3. Hoạt động 3: Thử tài của bé**  **-** Cho trẻ cất mũ bảo hiểm về 3 đội chọn tình huống đúng sai  - Tình huống 1: - Đội mũ bảo hiểm không cài khuy  - Đi xe máy không đội mũ bảo bảo hiểm  - Đi xe máy đội mũ bảo hiểm  - Tình huống 2: - Đi xe đạp điện 2 bà cháu đội mũ bảo hiểm  - Đội mũ bảo hiểm ngược khi đi xe máy  - Đi xe máy bố đội mũ bảo hiểm, con không đội mũ bảo hiểm  - Cô nhận xét 3 đội chơi  => Củng cố: Vừa rồi cả lớp được tham gia thực hành kĩ năng đội mũ bảo hiểm, các con nhớ có ý thức đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe gắn máy, xe máy điện. Chấp hành tốt các quy định khi tham gia giao thông.  - Trẻ và cô đi vòng tròn hát theo nhạc bài hát “Đi đâu mà vội mà vàng”  “Đi đâu mà vôi mà vàng  Mà vấp phải đá mà quàng phải dây  Chấp hành như chúng em đây  Đội mũ bảo hiểm để giao thông an toàn” |  |

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

1.Tình trạng sức khỏe của trẻ

- Dự kiến hoạt động quan sát: Trẻ bị dị ứng mẩn đỏ.

- Dự kiến biện pháp: Theo dõi tình trạng sức khỏe trẻ. Gọi điện trao đổi với phụ huynh.

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

- Dự kiến hoạt động quan sát: Giờ ăn trẻ xúc rau sang bát bạn

- Dự kiến nguyên nhận: Trẻ không thích ăn rau

- Dự kiến biện pháp: Nhắc nhở trẻ không được xúc đồ ăn sang bát bạn, động viên khuyến khích trẻ ăn nhiều rau xanh giúp cơ thể cao lớn, khỏe mạnh.

3.Kiến thức- kĩ năng của trẻ

\* Dự kiến mục tiêu đánh giá hoạt động học: Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao khi trẻ thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách

- Dự kiến nguyên nhân: Một số trẻ chưa đội được mũ bảo hiểm.

- Dự kiến biện pháp: Cô kịp thời hướng dẫn lại trẻ các bước đội mũ bảo hiểm, đồng thời phối kết hợp với phụ huynh hướng dẫn trẻ đội mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông.

\* Dự kiến hoạt động quan sát giờ chơi ngoài trời: Chơi chuyển nước

- Dự kiến nguyên nhân: Một số trẻ chưa biết cách sử dụng đồ chơi chuyển nước, còn làm đổ nước ra ngoài nhiều, ướt quần áo.

- Dự kiến biện pháp: Cô kịp thời bao quát, nhăc nhở, hướng dẫn trẻ chơi chuyển nước đúng cách.

***Thứ sáu, ngày 08 tháng 04 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Dạy kĩ năng vận động minh họa theo lời bài hát: “Cô dạy bé bài học giao thông”**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

**1.Kiến thức:**

- Trẻ biết vận động minh họa theo lời bài hát, trẻ nhớ tên bài hát, tên vận động. Biết thể hiện tình cảm của mình theo nội dung bài hát khi vận động minh họa.

**2. Kĩ năng:**

**-** Rèn cho trẻ kĩ năng vận động minh họa kết hợp với lời ca nhịp nhàng, tình cảm, có phản ứng nhanh theo tín hiệu của cô.

**3. Thái độ:**

**-** Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô, hứng thú nghe cô hát. Thông qua bài học góp phần giáo dục trẻ biết chấp hành đúng luật lệ giao thông

**II. CHUẨN BỊ :**

**1. Đồ dùng cuả cô:**

- Nhạc không lời bài hát  “Cô dạy bé bài học giao thông”, “Hãy lái xe bằng cả trái tim”, một số hình ảnh minh họa để trẻ đoán tên bài hát

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Nơ tay, trang phục gọn gàng, phù hợp.

**III. TIẾN HÀNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các hoạt động** | **Ghi chú** |
| **1. Hoạt động 1 :  Đi chơi phố**  - Cô và trẻ giả làm bác lái xe ô tô cùng đọc với cô bài thơ “Đi chơi phố”: đi vào  Đi chơi phố Đèn vàng rồi  Gặp đèn đỏ Tiếp đèn хanh  Dừng lại thôi Nào nhanh nhanh  Không qua vội Qua đường nhé!  - Các bác lái xe thấy thế nào?  - Cô và trẻ ngồi xuống và đàm thoại:  + Các con vừa đọc bài thơ gì?  + Bài thơ nói về điều gì?  => Cô giáo dục trẻ: Khi tham gia giao thông gặp đèn đỏ các con phải dừng lại, Các con nhớ luôn đi bên phía taу phải đường (đi trên vỉa hè) và không đùa nghịch khi tham gia giao thông  **2. Hoạt động 2: Thử tài của bé**  - Trò chơi âm nhạc “Nghe giai điệu đoán tên bài hát”  - Luật chơi: Đội nào rung chuông nhanh ѕẽ giành quуền trả lời.  - Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 đội, mời đại diện mỗi đội một bạn lên chọn nốt nhạc mình thích và nghe đó là giai điệu của bài hát nào. Các đội sẽ trả lời bằng cách giành quyền bấm chuông.  - Cho trẻ khám phá nốt nhạc cuối cùng. Cho trẻ nghe giai điệu bài hát: “Cô dạy bé bài học giao thông” và hỏi trẻ:  + Các con vừa được nghe nhạc bài hát gì? Sáng tác của ai?  - Cô cho trẻ hát lại bài hát: “Cô dạy bé bài học giao thông” 1-2 lần.  - Với bài hát này các con có thể thực hiện vận động gì cho hay và sinh động?  - Cô cho trẻ lên thực hiện ý tưởng - Cả lớp nhận xét  - Cô thống nhất tên vận động: Vận động minh họa theo lời bài hát  - Cô vận động minh họa cho trẻ quan sát (có nhạc)  - Cô phân tích vận động cho trẻ kết hợp lời bài hát cho trẻ quan sát  + Động tác 1: “Cô dạy cho bé học bài học giao thông”: Tay phải đưa ra trước phía bên phải, tay trái đưa ra trước phía bên trái sau đó tay phải gập để trước ngực, tay trái gập để trên tay phải. - Cô thực hiện  + Đông tác 2: “Lời dạy của cô bao yêu mến ngọt ngào”: Hai tay khoanh trước ngực đu đưa sang 2 bên đồng thời chân kí 2 bên - Cô thực hiện  + Động tác 3: “Khi lưu thông trên đường không nô đùa chơi giỡn”: Tay phải đưa thẳng ra phía trước, tiếp tục đưa tay trái ra phía trước sau đó xua tay - Cô thực hiện  + Đông tác 4: “Bé luôn nhớ đừng quên để giao thông an toàn”: Hai tay đưa 1 vòng trước mặt, đưa lên cao, hai tay vẫy vẫy đồng thời 2 chân giậm tại chỗ - Cô thực hiện  - Cô mời cả lớp vân động cùng cô không nhạc  - Cô mời cả lớp vận động kết hợp với nhạc  - Cô mời tổ, nhóm, các nhân lên vận động (Cô chú ý quan sát, chú ý sửa sai cho trẻ)  - Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên vận động  - Cô cho cả lớp hát và vận động lại 1 lần  **3. Hoạt động 3:** **“Hãy lái xe bằng cả trái tim”**  - Cô giới thiệu tên bài hát nghe “Hãy lái xe bằng cả trái tim”  - Cô hát cho trẻ nghe kết hợp với cử chỉ, điệu bộ và nhạc đệm  - Cô giảng nội dung bài hát: nội dung bài hát như nhắc nhở người lái xe khi lái xe thì lái xe bằng trái tim của mình. Đi đúng làn đường, không được uống rượu bia, không đi quá tốc độ để đảm bảo an toàn cho mình, cho mọi người khi tham gia giao thông.  - Cô hát kết hợp với một số động tác minh họa cho trẻ nghe, khuyến khich trẻ hưởng ứng vào bài hát cùng cô. |  |

**IV. ĐÁNH GIÁ TRẺ HÀNG NGÀY**

*1.Tình trạng sức khỏe của trẻ*

- Dự kiến hoạt động quan sát: Trẻ bị đau răng

- Dự kiến biện pháp: Động viên giáo dục trẻ tích cực giữ vệ sinh răng miệng. Phối kết hợp với phụ huynh làm tốt công tác vệ sinh răng miệng cho trẻ ở nhà.

*2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

- Dự kiến hoạt động quan sát: Trong giờ hoạt động góc trẻ không cho bạn chơi đồ chơi cùng.

- Dự kiến nguyên nhân: Trẻ thích mình có nhiều đồ chơi

- Dự kiến biện pháp: Cô tạo tình huống bằng một câu truyện để trẻ trẻ nhận ra hành vi của mình với bạn.

*3.Kiến thức - kĩ năng của trẻ*

- Dự kiến hoạt động quan sát: Kỹ năng vận động minh họa bài hát: “Cô dạy bé bài học giao thông”.

- Dự kiến nguyên nhân: Một số trẻ chưa xác định được tay phải, tay trái để thực hiện các động tác theo hướng dẫn của cô.

- Dự kiến biện pháp: Cô cho trẻ xác định lại tay phải, tay trái của bản thân sau đó tập lại các động tác cùng cô. Động viên khuyến khích trẻ khi đã thực hiện đúng.